



Đặc san

Công Thương Quảng Trị

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH QUẢNG TRỊ

Số 2

(47)

06/2024



NGÀNH CÔNG THƯƠNG QUẢNG TRỊ NỖ LỰC VƯỢT KHÓ

HOÀN THÀNH CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG THƯƠNG NĂM 2024



CÔNG TY TNHH NHIÊN THẢO QUẢNG TRỊ

Địa chỉ: 142 đường Võ Nguyên Giáp, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị

Người đại diện: Trần Đình Diệu - Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại: 0932.554.968



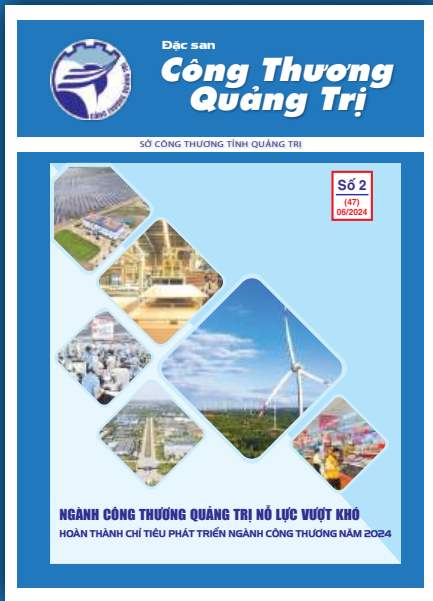
CÔNG TY TNHH VÁN GỖ THUẬN AN

Người đại diện: Trà Thanh Tây * Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Khu công nghiệp Quán Ngang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị

Điện thoại: 0983 620 333 – 0944 150 117





CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
TS. Nguyễn Trường Khoa

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP
Nguyễn Xuân Minh

BAN BIÊN TẬP
Nguyễn Trường Hoàn
Nguyễn Văn Trình
Phạm Văn Trung
Nguyễn Đình Trâm
Nguyễn Đức Tùng
Nguyễn Hữu Thuận

THƯ KÝ
Cao Thị Lương
Hà Phú Danh

CƠ QUAN THỰC HIỆN
Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển
công nghiệp Quảng Trị

Địa chỉ: Kiệt 02 Trường Công Kính, Phường Đông Lương
thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
Điện thoại/Fax: 0233 3553955

Giấy phép xuất bản:

Số 26/GP-XBĐS do Cục Báo chí, Bộ Thông tin
và Truyền thông cấp ngày 15/2/2024

In tại: Công ty TNHH Công nghệ in Siêu Việt
112 Quốc lộ 9 - TP. Đông Hà - Quảng Trị

Ảnh bìa 1: Một số hình ảnh hoạt động của ngành Công Thương Quảng Trị
- Ảnh: HD

Ban đọc công tác tin, bài cho Đặc san, xin gửi về:
TRUNG TÂM KHUYẾN CÔNG VÀ TƯ VẤN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP QUẢNG TRỊ
Địa chỉ: Kiệt 02 Trường Công Kính, Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
Điện thoại/fax: 02333.553.955
Email: haphudanh@quangtri.gov.vn

Đặc san

Công Thương Quảng Trị

Trang

Trong số này

- **NGÀNH CÔNG THƯƠNG QUẢNG TRỊ NỖ LỰC VƯỢT KHÓ HOÀN THÀNH CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN
NGÀNH CÔNG THƯƠNG NĂM 2024** 04
- **THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ NÔNG NGHIỆP: HƯỚNG ĐI MỚI GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ
NÔNG THÔN TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ - BÀI 2: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI
ĐIỆN TỬ NÔNG NGHIỆP TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ** 06
- **QUẢNG TRỊ PHẤN ĐẤU SỚM TRỞ THÀNH TRUNG TÂM NĂNG LƯỢNG CỦA MIỀN TRUNG** 10
- **QUAN TÂM CHĂM LO SỨC KHOẺ CHO CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG** 13
- **NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT QUA 7 LẦN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BÌNH CHỌN SẢN PHẨM
CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ** 15
- **XÂY DỰNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “CÀ PHÊ KHE SANH”
GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU CÀ PHÊ KHE SANH** 17
- **ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG** 19
- **CÔNG TY CP TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ - DOANH NGHIỆP
TIỀN PHONG ĐỔI MỚI VÀ SÁNG TẠO** 22
- **THÚC ĐẨY TIÊU THỤ SẢN PHẨM VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI** 24
- **DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN ĐỊA PHƯƠNG PHÁT HUY HIỆU QUẢ
NGUỒN VỐN KHUYẾN CÔNG** 26
- **NHỮNG THÁCH THỨC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT NHỎ VÀ VỪA TẠI ĐỊA PHƯƠNG** 28
- **TIN TỨC - SỰ KIỆN** 30
- **MỤC PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT, VĂN BẢN CHỈ ĐẠO QUẢN LÝ** 33

NGÀNH CÔNG THƯƠNG QUẢNG TRỊ NỖ LỰC VƯỢT KHÓ HOÀN THÀNH CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG THƯƠNG NĂM 2024

□ NGUYỄN TRƯỜNG KHOA
Tỉnh uỷ viên, Giám đốc Sở Công Thương



Đồng chí Nguyễn Trường Khoa, TUV, Giám đốc Sở Công Thương phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị - Ảnh: Hoàng Việt

Bước sang năm 2024, tình hình chính trị, kinh tế thế giới và khu vực có những diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; kinh tế toàn cầu phục hồi chậm hơn nhiều so với dự báo; nhiều quốc gia, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại; nhu cầu các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống của Việt Nam tiếp tục suy giảm ... Ở trong nước, nền kinh tế tiếp tục đối diện với “khó khăn kép”, cả từ bên trong và bên ngoài, sức chống chịu, phục hồi sau đại dịch Covid-19 còn hạn chế; thiên tai, hạn hán diễn biến phức tạp, trái quy luật gây thiệt hại nặng nề ở nhiều địa phương... đã tác động tiêu cực đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Song với sự quyết tâm cao, ngành Công Thương đã tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn nên trong 6 tháng đầu năm 2024 hoạt động sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh đạt mức tăng trưởng khá, đóng góp

đáng kể vào mức tăng trưởng chung của tỉnh.

Tốc độ phát triển công nghiệp trên địa bàn trong 6 tháng đầu năm 2024 tăng 4,13% (Trong đó quý II/2024 tăng 5,06%). Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 2,86% so với năm 2023. Cơ cấu nội bộ ngành tiếp tục có chuyển biến tích

cực, các ngành công nghiệp có lợi thế như năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến gỗ, dệt may tiếp tục quan tâm phát triển. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng có dấu hiệu khởi sắc hơn so với những tháng đầu năm; hàng hoá trên thị trường phong phú và đa dạng, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ đạt 17.292,82 tỷ đồng, tăng 12,29% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức bình quân chung của cả nước (tăng 10,9%) và đạt 50,9% so với kế hoạch năm 2024 (là 34.000 tỷ đồng). Hoạt động xuất nhập khẩu tăng mạnh; kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh 6 tháng đạt 381 triệu USD, tăng 27%, trong đó xuất khẩu đạt 133 triệu USD, tăng 39%, nhập khẩu đạt 248 triệu USD, tăng 22% so với cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm 2024 ổn định mức tăng 4,04% so với cùng kỳ năm trước.

Theo dự báo từ các chuyên gia kinh tế, thời gian tới, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp và còn nhiều khó khăn hơn. Tình hình kinh tế khu vực, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen. Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 và các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra, ngành Công Thương cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp trong 6 tháng cuối năm 2024 phân đầu chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,5%; Tổng mức bán

lê hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng 6 tháng cuối năm 2024 ước đạt 17.000 tỷ đồng để năm 2024 đạt 34.000 tỷ đồng.

Để khắc phục và vượt qua khó khăn, hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu năm 2024, trước hết ngành Công Thương cần tiếp tục nghiên cứu, quán triệt sâu sắc, tổ chức thực hiện, rà soát và phát hiện các “điểm nghẽn”, tập trung thực hiện các chính sách hỗ trợ nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; khôi phục và phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm huy động mọi nguồn lực cho phát triển, tập trung các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau:

- Tập trung triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ); Quy hoạch phát triển năng lượng Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

- Tiếp tục tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án điện gió, thủy điện nhỏ đã được cấp chủ trương đầu tư. Hỗ trợ ngành điện triển khai đầu tư dự án Trạm biến áp 500kV, đường dây đầu nối tại Quảng Trị hoàn thành đồng bộ giải tỏa công suất các dự án nguồn điện trên địa bàn.

- Tham mưu rà soát tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp; các dự án đầu tư sản xuất trong các cụm công nghiệp để kịp nắm bắt tháo gỡ khó cho doanh nghiệp, đôn đốc sớm đầu tư hoàn thành, đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh; có biện pháp xử lý đối với các dự án chậm tiến độ, đầu tư không đảm bảo theo chủ trương

đầu được cấp có thẩm quyền cấp để tạo quỹ đất, mặt bằng sạch trong thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm phát triển.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp trên cơ sở khai thác, phát huy các ngành có lợi thế như: công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp silicat, dệt may... sản xuất vật liệu xây dựng cao cấp, công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản. Nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh, tăng hàm lượng công nghệ cao để tham gia chuỗi giá trị toàn cầu ở một số sản phẩm, lĩnh vực chủ yếu. Đẩy mạnh thu hút các dự án đầu tư công nghiệp lớn, công nghệ tiên tiến để tạo động lực thúc đẩy các ngành công nghiệp của tỉnh phát triển. Triển khai xây dựng các dự án năng lượng tái tạo đã được quy hoạch.

- Tập trung đầu tư, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số trong các ngành công nghiệp mũi nhọn của tỉnh. Khuyến khích các dự án công nghiệp mới, công nghệ và thiết bị hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất và xử lý môi trường ở các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến để sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, nhất là trong các lĩnh vực chế biến nông, lâm, thủy sản; khai thác và chế biến khoáng sản; sản xuất vật liệu xây dựng, nhất là vật liệu mới, vật liệu chất lượng cao... Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải, nước thải tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Tập trung kết nối tiêu thụ sản phẩm địa phương vào các chuỗi phân phối trong và ngoài tỉnh; Tiếp

tục tổ chức, tham gia các hoạt động kết nối giao thương, cung cầu tại các tỉnh, thành phố trong nước tổ chức. Hỗ trợ xây dựng, phát triển thương hiệu hoàn thiện sản phẩm để đáp ứng tiêu chí của nhà phân phối. Tiếp tục đồng hành cùng các doanh nghiệp, hợp tác xã để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu thụ của các doanh nghiệp.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại quốc tế nhằm hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm có khả năng xuất khẩu (như ván gỗ MDF, may mặc, bia Camel...). Tổ chức thực hiện “Xây dựng các điểm giới thiệu, bán sản phẩm đặc sản, đặc trưng của tỉnh” và hỗ trợ, kết nối sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh vào các siêu thị, chuỗi bán lẻ trên địa bàn cả nước”. Tiếp tục triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ, kết nối thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm OCOP của tỉnh và hỗ trợ xây dựng mô hình thương mại hai chiều - cung ứng mặt hàng thiết yếu và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024.

Những kết quả trên các lĩnh vực Công Thương 6 tháng đầu năm 2024 đã khẳng định sự vào cuộc quyết liệt của tỉnh, sự nỗ lực của các ngành, địa phương và đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp trong việc phấn đấu hoàn thành mục tiêu chung, góp phần vào sự phát triển kinh tế chung của tỉnh. Đó cũng chính là tiền đề để 6 tháng cuối năm 2024 tiếp tục khắc phục những khó khăn với nhiều giải pháp thiết thực, tập trung vào các lĩnh vực công nghiệp, thương mại trọng điểm, cải thiện và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, hoàn thành tốt hơn và đạt kết quả cao trong nhiệm vụ phát triển ngành Công Thương tạo bước đột phá mới của tỉnh trong thời gian tới ■

THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ NÔNG NGHIỆP: HƯỚNG ĐI MỚI GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ

Bài 2: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ NÔNG NGHIỆP TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ

□ TS. LÊ QUỐC HIẾU
Trường Đại học Kinh tế - Luật
Đại học Quốc Gia TP Hồ Chí Minh

Theo thống kê năm 2023, một trong những loại hàng hóa, dịch vụ thường được người tiêu dùng mua sắm trực tuyến nhiều nhất là thực phẩm (32%), tuy vẫn xếp sau quần áo, giày dép và mỹ phẩm (76%); thiết bị đồ dùng gia đình (67%); đồ công nghệ và điện tử (61%) nhưng thực phẩm và sản phẩm liên quan đến nông nghiệp là loại hàng hóa có sự tăng trưởng doanh thu từ thương mại điện tử nhanh qua các năm. Trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt trên thị trường với sự tham gia ngày càng sâu rộng của Thương mại Điện tử hiện nay, xây dựng một chiến lược thích hợp để thúc đẩy thương mại điện tử nông nghiệp phát triển nhanh hơn, tốt hơn, nâng cao sức mạnh và chất lượng tổng thể của chuỗi ngành nông sản của tỉnh là một trong những vấn đề cần được quan tâm trong phát triển nông nghiệp thời hiện đại của lãnh đạo chính quyền các cấp tỉnh Quảng trị.

Tiềm năng phát triển thương mại điện tử nông nghiệp tỉnh Quảng Trị

Xét ở nhiều yếu tố, tỉnh Quảng Trị là một tỉnh có nhiều tiềm năng để phát triển thương mại điện tử

Hiện nay, thương mại điện tử tiếp tục là một trong những điểm sáng trong phát triển kinh tế số của Việt Nam. Doanh thu từ thương mại điện tử bán lẻ tăng trưởng rất nhanh trong hơn 6 năm qua, cụ thể doanh số năm 2018 đạt khoảng 8 tỷ USD, đến năm 2019, con số này đã đạt 10,8 tỷ USD và tăng lên 11,8 tỷ USD vào năm 2020. Đến năm 2022, doanh thu thương mại điện tử đạt 16,4 tỷ USD, và đã chiếm 7,5% doanh thu bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng cả nước. Năm 2023, quy mô thị trường thương mại điện tử bán lẻ Việt Nam đạt 20,5 tỷ USD, tăng 25% so với năm 2022. Tỷ lệ doanh thu thương mại điện tử chiếm 8% tổng doanh số bán lẻ hàng tiêu dùng trong xã hội, tăng 0,5% so với năm 2022. Tính đến năm 2023, số lượng người tiêu dùng tham gia mua sắm trực tuyến là trên 54,6 triệu người, giá trị mua sắm trực tuyến của một người đạt gần 375 USD/năm.

nông nghiệp. Là tỉnh có diện tích sản xuất nông nghiệp lớn của cả nước, sản xuất và vận chuyển một số lượng lớn các sản phẩm nông nghiệp và phụ phẩm mỗi năm. Lực lượng lao động làm việc trong khu vực nông lâm nghiệp chiếm 41,26% lực lượng lao động của tỉnh, sản xuất nhiều sản phẩm nông nghiệp có năng suất và chất lượng cao như gạo, ngô, sắn, cao su, hồ tiêu, cà phê... Tỉnh Quảng Trị nằm ở khu vực thuận lợi ở miền Trung, có các trục đường giao thông kết nối thuận tiện như: đường sắt, đường bộ nằm dọc theo chiều dài của tỉnh, có cảng biển Cửa Việt nằm ở vị trí trung tâm của tỉnh, có các cảng hàng không nằm ở hai đầu của tỉnh (sân bay Đồng Hới, sân bay Phú Bài). Điều này đã tạo

ra một mạng lưới giao thông hiệu quả để vận chuyển các sản phẩm nông nghiệp, vốn dĩ cần thời gian vận chuyển nhanh chóng. Bên cạnh đó, người tiêu dùng mua sắm trực tuyến hiện nay đang có xu hướng tăng dần qua từng năm, đặc biệt là đối với các sản phẩm nông sản khô. Đây chính là những thế mạnh của nông sản tỉnh Quảng Trị, sản phẩm nông sản Quảng Trị luôn được đánh giá là có chất lượng cao, được người tiêu dùng trong cả nước ưa thích. Ngoài ra, các loại thực phẩm tươi của tỉnh Quảng Trị cũng luôn được đánh giá có chất lượng cao như tôm, cá, mực, thịt gà, thịt lợn... được nhiều người tiêu dùng trong cả nước tin tưởng và lựa chọn. Vì vậy, sản phẩm nông sản Quảng Trị có nhóm khách hàng

tiềm năng rất lớn, đây là tiền đề để phát triển thương mại điện tử nông nghiệp của tỉnh. Thời gian gần đây, chính quyền tỉnh Quảng Trị đã ban hành nhiều chính sách ưu đãi để phát triển nông nghiệp. Mô hình thương mại điện tử và sự hỗ trợ về chính sách đã mang đến những cơ hội mới cho sự phát triển thương mại điện tử của tỉnh Quảng Trị.

Để thực hiện mục tiêu và phát triển phát triển thương mại điện tử nông nghiệp, tác giả đề xuất một số chiến lược, giải pháp nhằm phát triển hơn nữa TMĐT nông nghiệp tại Quảng Trị thời gian tới.

Vận dụng khái niệm Internet+ để tăng cường tính hiệu quả cho thương mại điện tử nông nghiệp

Internet + là một khái niệm mới, đó là việc tích hợp Internet di động, điện toán đám mây, dữ liệu lớn và Internet vạn vật (IoT) với các ngành công nghiệp truyền thống để thúc đẩy phát triển kinh tế, cải thiện sinh kế của người dân và hỗ trợ chuyển đổi các chức năng của chính phủ. Trong nền tảng phát triển công nghệ “Internet +”, từ góc độ không gian, thời gian, chi phí, bảo mật và cá nhân hóa, chúng ta có thể vận dụng để thúc đẩy thị trường tiêu thụ nông sản thông qua các đặc điểm sau đây:

Thứ nhất, vận dụng internet+ để giải quyết bài toán lượng thông tin của người mua và người bán, đồng thời liên kết hiệu quả thị trường cung ứng nông sản nhờ việc tích hợp các phần mềm hỗ trợ lên các thiết bị di động được kết nối internet, điều đó giúp cho việc truyền tải tin tức giao dịch mọi lúc mọi nơi, vượt qua các rào cản giao dịch theo thời gian và không gian. Từ góc độ an toàn thực phẩm, vận dụng Internet+ để xây dựng chuỗi

cung ứng minh bạch, hình thành hệ thống truy xuất nguồn gốc an toàn thực phẩm và hiện thực hóa sự thăng hoa về giá trị của nông sản. Ví dụ như ở cửa hàng thức ăn nhanh KFC, Internet+ được sử dụng như một cánh tay nối dài để hỗ trợ thị trường chăn nuôi gà. Sử dụng mô hình tích hợp kinh doanh theo chiều dọc, mỗi con gà được nuôi, ấp, giết mổ và chế biến tạo thành một thương hiệu kinh doanh thống nhất nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm cho gà.

Thứ hai, từ bản thân sản phẩm đóng vai trò cơ sở trong các yếu tố thành công của thương mại điện tử nông nghiệp. Nền tảng kinh doanh thương mại điện tử trong môi trường internet+ sẽ thúc đẩy nhanh hơn việc bán và lưu thông sản phẩm nhờ tính đa kết nối, dễ dàng phân tích dữ liệu lớn để nắm bắt nhu cầu, xu hướng và mức độ ưu tiên trong việc chọn sản phẩm nông nghiệp của khách hàng. Nông sản ở tỉnh Quảng Trị cũng giống như các vùng khác, có tính thời vụ nhất định, thời gian bảo quản ngắn, dễ bị hư hỏng. Doanh nghiệp hoặc thương nhân thương mại điện tử tỉnh có thể đổi phương thức tiếp thị, thay đổi phương thức tiếp thị truyền thống theo nhu cầu thị trường, tham gia vào nền tảng thương mại điện tử lớn như Shopee, Tiki, Lazada, Sendo... đồng thời hình thành làng mô hình thương mại điện tử của chính doanh nghiệp sẽ góp phần làm tăng doanh số bán hàng của nông dân và tăng thu nhập.

Thứ ba, thương mại điện tử trong môi trường internet+ có thể giúp nâng cao hiệu ứng thương hiệu của nông sản. Nền tảng thương mại điện tử vốn dĩ có số

lượng người dùng đông đảo khả năng tương tác mạnh mẽ, khi được nhúng trong môi trường internet+ sẽ giúp tăng cường hơn nữa mức độ nhận diện thương hiệu, giúp thiết lập hình ảnh thương hiệu trong khu vực, tạo ra dấu ấn riêng cho hàng nông sản của tỉnh. Bằng việc tích hợp các công cụ phân tích và tiếp thị tự động trên nền tảng thương mại điện tử, doanh nghiệp và thương nhân thương mại điện tử có thể dễ dàng nhận diện tệp khách hàng của mình, để từ đó đưa ra các chiến lược về sản phẩm và giá phù hợp với tệp khách hàng của họ. Ngoài ra, người tiêu dùng thực hiện giao dịch mua bán nông sản thông qua các sàn thương mại điện tử sẽ giúp nâng cao giá trị thương hiệu nông sản và thu được kết quả bán hàng tốt hơn.

Thứ tư, vận dụng internet+ để xây dựng hệ thống giám sát chất lượng hệ thống, từ sản phẩm đến giao nhận, tư vấn, thanh toán. Thông qua Internet+ và các phần mềm hỗ trợ kỹ thuật, hệ thống thương mại điện tử liên kết chặt chẽ các liên kết chuỗi cung ứng ban đầu tách biệt với nhau, đồng thời giám sát, điều tiết các quy trình giao nhận, tăng trưởng và chế biến nông sản, đảm bảo xây dựng hệ thống tín nhiệm (mức độ tín nhiệm) hàng nông sản. Đảm bảo chất lượng, an toàn sản phẩm và khả năng cạnh tranh thị trường tốt, thông qua nền tảng thông tin thương mại điện tử, các cơ quan chính phủ thông qua phản hồi thông tin của người tiêu dùng, giám sát hiệu quả an toàn xanh của sản phẩm nông nghiệp. Áp dụng Dán nhãn mã QR, sử dụng mã QR quét được thu thập để vào giao diện Internet di động của ngành nông sản, xem video giám

sát cơ sở chăn nuôi, cam kết an ninh lương thực theo thời gian thực và tài liệu bảo hiểm trách nhiệm pháp lý, đồng thời bắt đầu quản lý sản phẩm trực tiếp cho người tiêu dùng giải quyết các vấn đề an toàn thực phẩm ngay từ đầu.

Thứ năm, từ quan điểm cá nhân hóa, doanh nghiệp và thương nhân thương mại điện tử nông nghiệp có thể vận dụng internet+ để xây dựng mô hình thương mại điện tử nông nghiệp thích ứng hơn với mô hình tiêu dùng của nhu cầu cá nhân hóa. Phân tích dữ liệu lớn có thể được thực hiện trên mô hình bán hàng theo đơn đặt hàng của người tiêu dùng để tìm ra sở thích của người tiêu dùng và dựa trên sở thích của người tiêu dùng. Đặc biệt, trong những năm gần đây, sự bùng nổ của thương mại điện tử, các nền tảng thương mại điện tử Shopee, Tiki, Lazada, Sendo... thu hút được hàng trăm ngàn thương nhân cùng mở cửa hàng trên sàn để cung cấp hàng triệu mặt hàng đã thu hút hàng chục triệu người tiêu dùng vào tham quan, mua hàng trên cửa hàng trực tuyến này. Việc thành lập các cửa hàng trực tuyến đã mang lại sự thuận tiện cho việc đáp ứng nhu cầu cá nhân của người tiêu dùng.

Xây dựng nền tảng phát triển hàng hóa nông sản Quảng Trị đáp ứng nhu cầu thay đổi nhanh của người tiêu dùng thương mại điện tử.

Khuyến khích khu vực nông thôn tạo thương hiệu khác biệt và tăng cường hoạt động quy mô lớn.

Tận dụng đặc điểm nông nghiệp của địa phương, phấn đấu sản xuất các sản phẩm chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm. Áp dụng các chế độ vận hành được tiêu chuẩn hóa,

thực hiện việc đóng gói, vận hành, phân phối và hậu mãi thống nhất và tiêu chuẩn hóa, kiểm soát chặt chẽ việc giám sát chất lượng sản phẩm và tăng cường giá trị gia tăng của sản phẩm. Các cơ quan chính phủ khuyến khích và hỗ trợ việc tạo ra các loại thẻ (chẳng hạn thẻ xanh) cho các nhãn hiệu nông sản đặc biệt và đơn giản hóa quy trình phê duyệt các dự án nông thôn. Tinh cần tạo điều kiện trong việc thu hút đầu tư, tích cực hướng dẫn nông dân áp dụng các quan điểm quy hoạch khoa học để chống lại lực lượng sản xuất bất hợp pháp ngay từ đầu. Tạo các loại hình sản phẩm từ phân quyền lẻ tẻ sang sản xuất hệ thống theo quy chuẩn. Đồng thời, cơ quan quản lý an toàn thực phẩm cần có sự phân công lao động rõ ràng và tăng cường quản lý nông sản từ nguồn sản xuất đến kiểm tra chất lượng.

Dựa vào Internet+ để cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng nhằm bổ sung cho nhau và giúp nông dân tăng thu nhập.

Dựa vào nền tảng Internet với tư cách là nhà cung cấp dịch vụ chính, tích hợp chặt chẽ với nhu cầu thị trường, nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi “công ty + nông dân” thành “mạng lưới + hộ nông dân”, để nông dân có thể thực sự hòa nhập vào định dạng ngành giá trị nông nghiệp - thêm ngành nghề, loại bỏ người trung gian để hưởng chênh lệch. Mặt khác, nền tảng thương mại điện tử cung cấp cho nông dân các dịch vụ giao dịch sản phẩm, dịch vụ nền tảng hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất quy mô lớn và tiếp cận với dịch vụ xã hội dẫn đầu về chi phí qua đó có thể giúp giảm giá bán sản phẩm, đảm bảo tính cạnh tranh về giá cho

các sản phẩm nông sản Quảng Trị. Thực hiện các biện pháp nhằm giải quyết xung đột lợi ích giữa công ty và nông dân, đồng thời mở ra nhiều kênh thu nhập hơn cho nông dân, từ đó khích lệ nông dân sáng tạo, đổi mới tư duy để tăng sản lượng, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trên kênh thương mại điện tử.

Sử dụng mô hình tiếp thị số trong môi trường Internet+ để tăng cường quảng bá sản phẩm nông nghiệp tỉnh Quảng Trị.

Tiếp thị số đang là xu hướng trong các mô hình kinh doanh thương mại điện tử nói chung. Các doanh nghiệp và thương nhân thương mại điện tử nông nghiệp cũng cần sử dụng hoạt động tiếp thị để nâng cao nhận thức và thúc đẩy việc sử dụng nền tảng hoặc cửa hàng số của họ. Đặc biệt, các dịch vụ tiếp thị số có thể được sử dụng để phát huy mạnh mẽ lợi ích của thương mại điện tử nông nghiệp, thường bao gồm sự tiện lợi, sản phẩm tươi hơn, vận chuyển nhanh hơn và cải thiện thu nhập cho nông dân so với chuỗi giá trị truyền thống. Đây là chức năng quan trọng trong thương mại điện tử nông nghiệp, nơi nhà cung cấp dịch vụ phải kích cầu để tránh lãng phí sau thu hoạch và đáp ứng nguồn cung hàng hóa, đặc biệt là các mặt hàng dễ hỏng.

Đảm bảo thông tin liên lạc, quan hệ giữa nông dân, thương nhân và người tiêu dùng.

Thôn, bản là một thể lực mới trong hệ thống dịch vụ thương mại điện tử nông nghiệp, phá vỡ khoảng thời gian băng giá giữa nông dân và người tiêu dùng và đóng vai trò không thể thay thế

trong các dịch vụ xã hội. Việc tích hợp internet và các ứng dụng hỗ trợ vào hệ thống thông tin truyền thông của huyện, xã sẽ tăng cường năng lực kết nối giữa thôn, bản với các doanh nghiệp hoặc thương nhân thương mại điện tử. Điều này có thể giúp nông dân làm giàu nhờ việc kết nối cung cầu sản phẩm nông nghiệp, tạo việc làm và khởi nghiệp, mở ra hướng kinh doanh khác dựa vào nông thôn như mô hình homestay, du lịch nông thôn và các khía cạnh khác, qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn. Đồng thời, nghiên cứu và ứng dụng dữ liệu lớn về nông nghiệp đã được thiết lập và dữ liệu người tiêu dùng đã được xử lý, lưu trữ và phân tích chúng để cung cấp các dịch vụ ứng dụng chính xác hơn cho nông dân và giúp họ lựa chọn các mô hình canh tác nông sản hiệu quả hơn, tạo ra sản phẩm tốt hơn, cạnh tranh hơn trên kênh thương mại điện tử.

Xây dựng mô hình triển khai thương mại điện tử đơn giản phù hợp cho hàng nông sản.

Hiện nay có nhiều mô hình có thể hỗ trợ triển khai thương mại điện tử nông nghiệp, tuy nhiên việc chọn lựa một mô hình phù hợp để phát triển thương mại điện tử phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, như đặc điểm địa phương, thói quen tiêu dùng, đặc thù sản phẩm, mức độ am hiểu về thương mại điện tử của người bán hàng. Sau đây người viết xin giới thiệu một số mô hình có thể ứng dụng để phát triển thương mại điện tử nông nghiệp tỉnh Quảng Trị.

Mô hình Online to Offline (O2O).

Các thương nhân mở cửa hàng trực tuyến trên sàn thương mại điện

tử, hiển thị thông tin sản phẩm trên mạng bao gồm cơ sở sản xuất, giá bán, chất lượng để người mua tìm kiếm và sàng lọc sản phẩm. Tức là doanh nghiệp phải tương tác trực tiếp với người tiêu dùng. Sau khi người tiêu dùng nhận ra sản phẩm nông nghiệp của thương nhân, họ có thể trực tiếp thực hiện thanh toán điện tử trên nền tảng hoặc thanh toán khi nhận hàng. Các sản phẩm được các công ty hậu cần chấp nhận và vận chuyển đến người dùng cuối. Người tiêu dùng trải nghiệm, xác minh sau khi nhận hàng và tiến hành đánh giá khách quan. Mô hình này đáp ứng được nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng, giảm chi phí đầu tư của doanh nghiệp và thương nhân, đồng thời tiết kiệm thời gian cho người tiêu dùng.

Mô hình dịch vụ trung gian

Thông tin: Thông qua các cơ quan chính phủ hoặc cơ quan quản lý công nghệ nông nghiệp, sử dụng mô hình Internet để truyền tải thông tin sản phẩm nông nghiệp địa phương tới công chúng, mô hình trung gian này có thể tăng tốc độ luân chuyển thông suốt của luồng thông tin, luồng kinh doanh và dòng vốn, đồng thời cũng có thể tránh được sự phức tạp của khâu trung gian, liên kết trong hoạt động thương mại điện tử. Cuối cùng, sự chính xác và trôi chảy của việc truyền tải thông tin sẽ đạt được. Chẳng hạn, các đối tác chuyên nghiệp về thông tin nông nghiệp cung cấp sản phẩm của các cơ sở nông nghiệp lớn, mô hình này phù hợp cho các nhà phân phối lớn tìm nguồn hàng, hỗ trợ số lượng lớn giao dịch nông sản trực tuyến.

Mô hình giao dịch của bên

thứ ba: Giao dịch đại lý trực tuyến của bên thứ ba là việc nhà cung cấp nông sản gửi sản phẩm cho bên trung gian để hoàn tất việc bán hàng trực tuyến. Mô hình giao dịch có thể làm tăng độ tin cậy của công chúng đối với sản phẩm, đồng thời có phần mềm bán hàng chuyên nghiệp để hoàn thiện quy trình giao dịch thương mại điện tử. Sau giao dịch của bên thứ ba, có thể tập hợp thêm nhiều nhà cung cấp nông sản có uy tín cao và người có nhu cầu đầu cuối lại với nhau, đồng thời phát huy tầm ảnh hưởng thương hiệu của mô hình giao dịch ba chiều thương mại điện tử nông sản.

Trong làn sóng thông tin Internet, thông tin, dữ liệu trực tuyến đã trở thành phương tiện hữu hiệu giúp giảm chi phí, tăng lợi nhuận và mở rộng hiệu ứng thương hiệu. Sự xuất hiện của kỷ nguyên Internet + không chỉ làm mới hiểu biết của mọi người về mô hình sản xuất và bán hàng mà còn nhận ra rằng nền tảng thương mại điện tử dành cho người tiêu dùng Nông nghiệp có nhiều nhóm đối tượng người tiêu dùng. Khi thảo luận về việc xây dựng chiến lược phát triển thương mại điện tử cho nông sản ở tỉnh Quảng Trị, tác giả tin rằng với việc vận dụng Internet+ để tăng cường tính hiệu quả và xây dựng mô hình thương mại điện tử nông nghiệp, việc bán nông sản phải theo kịp sự phát triển của thời đại, thoát ra khỏi rào cản và đưa thương mại điện tử đến một nền tảng rộng hơn để thực sự tăng thu nhập của nông dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nông thôn ■

QUẢNG TRỊ PHẤN ĐẤU SỚM TRỞ THÀNH TRUNG TÂM NĂNG LƯỢNG CỦA MIỀN TRUNG

□ NGUYỄN ĐỨC TÙNG
Trưởng phòng Quản lý Năng lượng
Sở Công Thương Quảng Trị

Quảng Trị là địa bàn có điều kiện thuận lợi để phát triển các dự án năng lượng tái tạo từ gió, mặt trời, do đó đã nhận được nhiều sự quan tâm, chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ, ngành TW để cụ thể hóa Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tỉnh cũng đã được Chính phủ phê duyệt danh mục các dự án điện gió, điện mặt trời trong Tổng sơ đồ điện VII và điện VII điều chỉnh.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII; Chương trình hành động số 15-CT/TU ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã tạo cơ sở để cả hệ thống chính trị vào cuộc, tập trung đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp để thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực, nhằm phấn đấu đưa Quảng Trị trở thành trung tâm năng lượng của miền Trung và cả nước. Trên cơ sở quy hoạch được duyệt, đã có 20 dự án điện gió với tổng công suất 742,2 MW; 03 dự án điện mặt trời với tổng công suất 119,6 MW (149,5MWp) và 11 dự

Quảng Trị nằm giữa khúc ruột miền Trung; có cấu trúc địa hình cao từ Tây Nam và thấp dần ra biển ở phía Đông Bắc; có diện tích là 4.737km². Nhắc đến Quảng Trị là nhớ đến vùng “đất lửa” trong chiến tranh, vùng đất linh thiêng và nghĩa tình. Trong công cuộc đổi mới, vùng đất một thời gian khó, “đầy nắng và gió khắc nghiệt” này giờ đang trở thành địa phương có tiềm năng, lợi thế để phát triển nguồn năng lượng dồi dào. Đây chính là cơ sở quan trọng để phấn đấu đưa Quảng Trị sớm trở thành trung tâm năng lượng của miền Trung.



Công trình điện gió ở vùng Tây Quảng Trị - Ảnh: NĐT

án thủy điện với tổng công suất 167,5 MW và 90,7MW hệ thống điện mặt trời mái nhà đã phát điện và vận hành thương mại. Như vậy, tổng công suất đã hoàn thành, vận hành phát điện thương mại trên địa bàn tỉnh đến thời điểm này là 1.119,5 MW. Dự kiến trong Quý III năm 2024, dự án Nhà máy điện gió Hướng Linh 4 sẽ được nghiệm thu COD, phát điện thương mại tăng thêm với công suất của Nhà máy là 30MW.

Như vậy, tính từ đầu nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị đến nay (2020 – 2025), tổng công suất

vận hành, phát điện thương mại của các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh đã tăng hơn 3,5 lần so với nhiệm kỳ trước; trong đó, các dự án điện gió đứng đầu cả nước về số lượng dự án và tổng công suất phát điện thương mại của các dự án điện gió trên toàn quốc (chiếm 16,9%).

Bên cạnh đó, tỉnh còn 10 dự án điện gió với tổng công suất 394 MW và 7 dự án thủy điện nhỏ với tổng công suất 93 MW đã được phê duyệt quy hoạch, đã cấp chủ trương đầu tư và các nhà đầu tư đang triển khai xây dựng.

Với việc phát triển các dự án năng lượng tái tạo như kể trên, Quảng Trị cũng đã khởi động những dự án năng lượng có quy mô lớn. Tại Khu Kinh tế Đông Nam, các dự án điện khí cũng được thu hút đầu tư; như Dự án Nhà máy điện tua bin khí chu trình hỗn hợp Quảng Trị có công suất 340 MW đã được Thủ tướng Chính phủ bổ sung vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh và đồng ý giao cho Công ty Gazprom EP International B.V. (thuộc Tập đoàn Gazprom - Liên bang Nga) làm chủ đầu tư dự án, sử dụng khí từ mỏ Báo Vàng ngoài khơi bờ biển Quảng Trị; Dự án Trung tâm Điện khí LNG Hải Lăng giai đoạn 1 với công suất 1.500 MW cũng được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh và đã được cập nhật vào Quy hoạch điện VIII và do tổ hợp nhà đầu tư bao gồm các đơn vị: Tập đoàn T&T Group (Việt Nam) và 03 Nhà đầu tư Hàn Quốc (Công ty Điện lực Nam Hàn Quốc - KOSPO, Tổng Công ty khí Hàn Quốc - KOGAS và Tổng Công ty năng lượng Hanwha - HEC) làm chủ đầu tư dự án, hiện đang hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án để trình Bộ Công Thương phê duyệt, Dự án dự kiến hoàn thành đóng điện vận hành vào năm 2027 - 2028. Bên cạnh đó, Quy hoạch điện VIII cũng đã cập nhật các dự án điện khí tiềm năng như Dự án Nhà máy điện khí LNG Hải Lăng 1 - Quảng Trị với công suất 1.500 MW do Liên danh Công ty TNHH Tài Tâm - Công ty CP Đầu tư và kinh doanh BĐS Thăng Long đề xuất và Giai đoạn 2 của dự án Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng với công suất 3.000 MW do Tập đoàn T&T Group đề xuất.

Đối với dự án Nhà máy nhiệt

điện Quảng Trị do nhà đầu tư Công ty Điện lực Quốc tế Thái Lan - EGAT đầu tư chậm tiến độ và xin dừng thực hiện dự án; UBND tỉnh Quảng Trị cũng đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đồng ý chuyển đổi Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị sang nhà máy nhiệt điện khí LNG nhập khẩu, đầu tư theo hình thức IPP; điều chỉnh quy mô công suất từ 1.320 MW sử dụng nhiên liệu than lên công suất 1.500 MW dùng nhiên liệu khí hóa lỏng LNG, vận hành giai đoạn 2025 - 2030 trong Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII.

Để phát huy tiềm năng các nguồn năng lượng của tỉnh, tỉnh Quảng Trị cũng đã trình cấp có thẩm quyền xem xét và đưa vào Quy hoạch điện VIII các dự án tiềm năng, như nguồn điện gió trên bờ có 62 dự án với tổng công suất 4.748 MW và đồng ý chủ trương cho nghiên cứu, khảo sát 12 dự án với tổng công suất dự kiến 1.100MW; nguồn điện gió ngoài khơi tiềm năng có 03 Dự án với tổng công suất 2.600 MW và 4 dự án đồng ý chủ trương nghiên cứu, khảo sát với tổng công suất 3.000 MW; về nguồn điện mặt trời, ngoài 3 dự án đã phát điện vận hành thương mại nêu trên, Quy hoạch điện VIII đã cập nhật 23 dự án nhà máy điện mặt trời với tổng công suất 1.819 MWp vào các dự án điện mặt trời tiềm năng kỹ thuật; về Tiềm năng kỹ thuật điện sinh khối: Quảng Trị có 04 dự án nhà máy đề xuất với tổng công suất 120 MW; Về các dự án thủy điện tích năng tiềm năng của Quảng Trị có 02 Dự án đã cập nhật gồm NM Thủy điện tích năng Đakrông Quảng Trị có công suất 1.200 MW và NM Thủy điện

tích năng Cam Lộ có công suất 1.000 MW, UBND tỉnh đã đồng ý cho chủ trương nghiên cứu, khảo sát 02 dự án thủy điện tích năng với tổng công suất 1.000 MW; Về thủy điện, tiềm năng mở rộng, nâng công suất công trình thủy lợi - thủy điện Quảng Trị tăng thêm 48 MW và các dự án thủy điện nhỏ mở rộng, nâng công suất tăng thêm khoảng 110 MW; Quy hoạch điện VIII cũng cập nhật tiềm năng kỹ thuật điện địa nhiệt: Quảng Trị 19,8 MW (nhiệt độ 189OC). Tuy nhiên, để triển khai thực hiện đầu tư các dự án tiềm năng này, phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Song song với việc phát triển các dự án nguồn điện, hệ thống lưới điện truyền tải có vai trò hết sức quan trọng trong việc giải tỏa công suất của các dự án nguồn điện; Tại quy hoạch điện VIII, sơ đồ lưới điện truyền tải tỉnh Quảng Trị đã được cập nhật vào quy hoạch và đã đang triển khai các dự án Trạm biến áp 500 kV Quảng Trị 1x900 MVA và Đường dây 500kV Quảng Trị - Rê Vũng Áng - Đà Nẵng với 4 mạch x 6 km đã được Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia triển khai xây dựng, dự kiến đóng điện vận hành vào Quý IV năm 2025; Đối với cụm dự án lưới truyền tải điện bao gồm: Trạm biến áp 500 kV Lao Bảo (Hương Hóa) công suất 1.800 MVA; Đường dây 500 kV Lao Bảo - Trạm cắt 500 kV Quảng Trị 2 với 02 mạch x 31 km (Xây mới, giải phóng nguồn điện khu vực. Kiến nghị thiết kế dự phòng đất mở rộng quy mô trong tương lai); Trạm cắt 500 kV Quảng Trị 2 và Đường dây 500 kV Trạm cắt Quảng Trị 2 - Rê Quảng Trạch

- Dốc Sỏi với 4 mạch x 5 km (Xây mới trạm cắt, chuyển tiếp mạch 3,4 Đường dây 500 kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi) đã được Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) giao cho Ban Quản lý Dự án điện 1 – EVN làm Chủ đầu tư và Ban Quản lý Dự án điện 1 đã tích cực hỗ trợ, đồng hành với UBND tỉnh Quảng Trị, Sở Công Thương phối hợp với các Sở, ngành và địa phương liên quan lựa chọn địa điểm xây dựng trạm biến áp và hướng tuyến các đường dây để thống nhất triển khai bước tiếp theo, đảm bảo hoàn thành đóng điện vận hành vào năm 2027; Dự án Đường dây 500 kV Nhà máy NB Quảng Trị - Quảng Trị với 02 mạch x 17 km và Đường dây 500 kV Nhà máy LNG Hải Lăng - NMNĐ Quảng Trị với 02 mạch x 6 km (Xây mới, đồng bộ LNG Hải Lăng giai đoạn 1, trường hợp NMNĐ Quảng Trị chậm tiến độ, xây trước ĐD LNG Hải Lăng - Quảng Trị dài khoảng 23km đầu nối LNG Hải Lăng giai đoạn 1). Đặc biệt cụm các dự án lưới điện truyền tải điện này thuộc danh mục các dự án trọng điểm để tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện tại Quyết định số 270/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Danh mục các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng.

Với việc hoàn thành đóng điện đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch (Quảng Bình) - Phố Nội (Hưng Yên) có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc kết nối lưới điện liên miền, góp phần cung ứng điện cho miền Bắc trong thời gian tới. Nâng cao độ dự trữ ổn định trên giao diện Bắc - Trung, góp phần bổ sung công suất từ các nguồn điện khu vực Bắc Trung Bộ về trung tâm

phụ tải khu vực miền Bắc. Truyền tải công suất các nhà máy nhiệt điện và năng lượng tái tạo khu vực Bắc Trung Bộ (trong đó tỉnh Quảng Trị là tỉnh có tiềm năng phát triển điện gió nhất trong vùng) vào hệ thống điện quốc gia. Đồng thời giảm tải và tránh quá tải cho các đường dây 500 kV hiện hữu, đảm bảo tiêu chí N-1, đặc biệt khi công suất truyền tải cao theo giao diện Bắc - Trung ở thời điểm các nhà máy thủy điện miền Bắc phát thấp. Đây là cơ sở để Quảng Trị hướng đến trung tâm năng lượng của miền Trung vào năm 2030. Vì vậy, tỉnh tiếp tục kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương sớm phê duyệt bổ sung các dự án năng lượng của tỉnh đã trình vào Kế hoạch thực hiện điều chỉnh Quy hoạch điện VIII trong thời kỳ điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, làm cơ sở để tỉnh triển khai, kêu gọi lựa chọn nhà đầu tư có năng lực cho giai đoạn tiếp theo.

Sau khi đi vào hoạt động, cùng với việc đóng góp vào ngân sách địa phương, các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh đã góp phần đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông khoảng hơn 100 km, tạo việc làm cho gần 600 lao động là người địa phương, cải thiện sinh kế, an sinh xã hội cho địa phương...Đồng thời, các dự án năng lượng trên địa bàn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo hướng vừa phát triển “Cánh đồng điện gió”, vừa đảm bảo môi trường sinh thái, ổn định đời sống người dân vùng dự án và phục vụ phát triển du lịch.

Bên cạnh đó, tỉnh Quảng Trị quyết tâm cải thiện môi trường đầu tư trên cơ sở đúng pháp luật, tạo

sự thân thiện, an toàn, hiệu quả cho các nhà đầu tư khi đến tìm hiểu cơ hội đầu tư tại địa phương; định hướng lựa chọn nhà đầu tư lớn, tầm cỡ trên cơ sở sử dụng ít tài nguyên, sử dụng công nghệ tiên tiến, tạo ra nhiều việc làm, các sản phẩm có giá trị gia tăng cao.

Phát triển công nghiệp năng lượng đang được xem là trụ cột quan trọng để Quảng Trị có điều kiện phát huy vai trò của mình trong liên kết vùng. Đặc biệt, thông qua hệ thống truyền tải năng lượng quốc gia, Quảng Trị sẽ có điều kiện tiếp tục phát triển các vùng phụ tải để hình thành trung tâm công nghiệp chế biến, trên nền tảng nền nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp sạch. Chính vì vậy, tỉnh quyết tâm đồng hành với nhà đầu tư triển khai xây dựng các dự án năng lượng đã được quy hoạch, đồng thời ưu tiên thu hút đầu tư xây dựng và phát triển các dự án động lực trong Khu Kinh tế Đông Nam như Cảng nước sâu Mỹ Thủy; Khu công nghiệp VSIP; Khu công nghiệp đa ngành; logistic; nhà máy thép hợp kim, INOX ASIA;...sớm đi vào hoạt động. Đây là các dự án hạt nhân phát triển công nghiệp của tỉnh.

Với các dự án năng lượng đang và sẽ triển khai thực hiện, Quảng Trị đang dần trở thành “điểm tập trung” nhiều dự án quy mô lớn về năng lượng, hạ tầng, du lịch... Đây sẽ là “đòn bẩy” để sớm đạt mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, Quảng Trị trở thành tỉnh có trình độ phát triển thuộc nhóm trung bình cao của cả nước và trở thành trung tâm năng lượng của miền Trung vào năm 2030 như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII đã đề ra ■

QUAN TÂM CHĂM LO SỨC KHOẺ CHO CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG

□ HẠNH NHÂN

Sức khỏe của công nhân lao động (CNLĐ) là một trong những yếu tố quyết định đến chất lượng, năng suất làm việc và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Vì vậy, các doanh nghiệp và các cấp Công đoàn ngành Công Thương Quảng Trị luôn chú trọng đến công tác chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho CNLĐ. Qua đó, tạo môi trường lao động an toàn, giúp CNLĐ yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

Nhằm tiếp tục quan tâm, chăm lo cho đoàn viên, CNLĐ, trong Tháng Công nhân năm 2024, Công đoàn ngành Công Thương đã chủ động phối hợp với Công đoàn ngành Y tế, Trung tâm Y tế thành phố Đông Hà, Bệnh viện Mắt Quảng Trị tổ chức khám, tư vấn sức khỏe, phát thuốc miễn phí cho hơn 100 đoàn viên công đoàn, CNLĐ. Tại đây CNLĐ được khám tổng quát như khám nội, ngoại, siêu âm ổ bụng; khám liên chuyên khoa, tầm soát ung thư và phát thuốc miễn phí.

Vui mừng khi được kiểm tra sức khỏe, chị Đỗ Thị Kiều Oanh đến từ Công ty TNHH Thương mại Số 1 cho biết: “Tôi thường xuyên bị đau đầu, mất ngủ, nhưng chưa sắp xếp được thời gian đi khám bệnh. Được biết, Công đoàn ngành Công Thương phối hợp với các cơ sở y tế tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe miễn phí cho CNLĐ nên tôi đã chủ động đăng ký tham gia. Sau khi thăm khám, làm các xét nghiệm, tôi được các bác sĩ tư vấn cách chăm sóc sức khỏe hằng ngày. Cùng với việc quan tâm bảo vệ



Công đoàn ngành Công Thương Quảng Trị trao quà và phát thuốc miễn phí cho công nhân lao động - Ảnh: Hạnh Nhân

quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, CNLĐ, hằng năm, công ty và tổ chức Công đoàn luôn quan tâm đến việc khám sức khỏe định kỳ cho CNLĐ. Đây là nguồn động viên lớn, là động lực để chúng tôi yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

Việc khám sức khỏe, phòng ngừa và phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp rất quan trọng, từ đó giúp doanh nghiệp đánh giá sức khỏe toàn diện cho CNLĐ. Từ việc khám sức khỏe hằng năm, CNLĐ được đánh giá chính xác tình trạng sức khỏe, những trường hợp mắc các bệnh lý sẽ được tư vấn hướng điều trị phù hợp. Quản đốc phân xưởng mô thuộc Công ty TNHH Minh Hưng, anh Nguyễn Bảo Thứ Trung người trực tiếp đưa công nhân đến khám, tư vấn sức khỏe cho hay: “Trong điều kiện lao động nặng nhọc, môi trường bị ô nhiễm sẽ ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của công nhân. Do vậy, hằng năm công ty đã có kế hoạch để khám sức khỏe định kỳ, hỗ trợ tốt hơn đến đời sống công nhân. Công nhân khỏe thì mới làm việc tốt, năng suất lao động mới cao; chăm lo sức khỏe cho công nhân cũng chính là chăm lo cho doanh nghiệp. Cùng với khám sức khỏe định kỳ, bảo đảm chất lượng bữa ăn ca, công ty còn thường xuyên tổ chức các đợt tập huấn an toàn lao động cho công nhân để nâng cao ý thức bảo vệ an toàn, sức khỏe trong công nhân”.

Xác định sức khỏe CNLĐ là tài sản quý của doanh nghiệp, Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị luôn quan tâm đến đời sống, việc làm, thu nhập, đặc biệt là sức khỏe của CNLĐ. Hằng năm, Công ty đã phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn để khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CNLĐ, với lao động nữ còn được khám thêm chuyên khoa về giới.

Chủ tịch Công đoàn công ty Nguyễn Thị Hạnh Nguyên chia sẻ: “Công ty đang sử dụng trên 500 CNLĐ. Việc đảm bảo môi trường lao động an toàn và quan tâm chăm lo sức khỏe CNLĐ là một trong những cách để công ty có lực lượng lao động khỏe mạnh, gắn bó lâu dài và nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, giúp công ty phát triển ổn định. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, phúc lợi đối với CNLĐ như nghỉ ốm đau, thai sản...; hỗ trợ bữa ăn ca để CNLĐ có chế độ dinh dưỡng tốt nhất; 100% NLĐ được tham gia BHYT, BHXH...”.

Công đoàn ngành Công Thương hiện có 36 Công đoàn cơ sở, với 2.435 đoàn viên, CNLĐ. Thời gian qua, các doanh nghiệp thuộc ngành Công Thương luôn chú trọng đầu tư cải thiện điều kiện, môi trường làm việc, chăm sóc sức khỏe cho CNLĐ; nâng cao chất lượng bữa ăn ca; chú trọng đảm bảo vệ sinh an toàn lao động. Nhiều doanh nghiệp thực hiện thường xuyên các hoạt động chăm sóc, đảm bảo sức khỏe cho CNLĐ như phối hợp với các cơ sở y tế tới khám, tư vấn sức khỏe cho CNLĐ trung bình 1 lần/năm; mời đơn vị chuyên môn đo đạc, quan trắc môi trường lao động để kịp thời cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo CNLĐ được làm việc ở môi trường an toàn...Nhiều doanh nghiệp đã đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị hiện đại phục vụ sản xuất, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, thường xuyên tập huấn công tác an toàn vệ sinh lao động tại doanh nghiệp. Có những doanh nghiệp còn quan tâm đầu tư xây dựng nhà thể thao, sân tập để CNLĐ rèn luyện sức khỏe sau giờ lao động. Chủ tịch Công đoàn ngành Công Thương Quảng Trị Hoàng Văn Tuấn cho biết thêm: “Với vai trò đại diện bảo vệ quyền, lợi ích

chính đáng, hợp pháp và chăm lo đời sống CNLĐ, chúng tôi đã chỉ đạo các công đoàn cơ sở chủ động phối hợp với các doanh nghiệp, các đơn vị y tế tổ chức khám, tư vấn sức khỏe và tặng quà cho CNLĐ, qua đó giúp CNLĐ phát hiện sớm những dấu hiệu bất thường về sức khỏe, từ đó có biện pháp phòng bệnh, yên tâm lao động, sản xuất. Đồng thời, thể hiện trách nhiệm và sự quan tâm của tổ chức công đoàn với CNLĐ; tuyên truyền, nâng cao hiểu biết cho CNLĐ về tầm quan trọng của việc chăm sóc sức khỏe; nâng cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với CNLĐ. Từ đó, doanh nghiệp chủ động tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa, giúp CNLĐ khỏe cả về thể chất lẫn tinh thần, góp phần xây dựng doanh nghiệp ngày càng phát triển”.

Để thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe cho đoàn viên, CNLĐ, thời gian tới, các cấp Công đoàn ngành Công thương Quảng Trị tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp trong việc chăm sóc sức khỏe cho CNLĐ. Đồng thời nâng cao nhận thức, sự chủ động, tự giác của doanh nghiệp trong công tác chăm sóc sức khỏe CNLĐ; thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 23-CTHĐ/TU ngày 27/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “Về đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”...Qua đó, tạo động lực để CNLĐ yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm của các doanh nghiệp; góp phần xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam ngày càng vững mạnh ■

NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT QUA 7 LẦN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

□ PHẠM VĂN TRUNG

*Trưởng phòng Quản lý Công nghiệp
Sở Công Thương Quảng Trị*

Nhận thức được tầm quan trọng của việc phát triển công nghiệp nông thôn (CNNT) trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, Bộ Công Thương đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 45/2012/NĐ-CP về khuyến công. Trên cơ sở đó, Sở Công Thương Quảng Trị đã tham mưu UBND tỉnh xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 phê duyệt Chương trình Khuyến công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 3849/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 phê duyệt Chương trình Khuyến công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025.

Theo đó, hoạt động khuyến công nhằm hướng đến mục tiêu: Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp một cách bền vững, gắn liền với phát triển vùng nguyên liệu, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng công

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) nông nghiệp nông thôn là một trong những chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước và được coi là nhiệm vụ mang tính chiến lược nhằm tạo tiền đề vững chắc để thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.



Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng tham quan gian trưng bày các sản phẩm CNNT tiêu biểu lần thứ VII, năm 2024 - Ảnh: Hà Trang

nh nghiệp - dịch vụ và góp phần xây dựng nông thôn mới; đồng thời khuyến khích, hỗ trợ sản xuất tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; giảm thiểu phát thải, bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường.

Phát huy lợi thế của các địa phương về nguyên, vật liệu, lao động, kỹ năng, kinh nghiệm kết hợp với tư duy sáng tạo cùng với việc áp dụng công nghệ, thiết bị hiện đại vào sản xuất, các sản phẩm CNNT tiêu biểu được sản

xuất từ các cơ sở công nghiệp nông thôn tại các địa phương trong tỉnh đã và đang tiếp tục đáp ứng được yêu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng trong và ngoài nước, có khả năng cạnh tranh cao, góp phần đáng kể trong việc xây dựng nên những sản phẩm CNNT mang Thương hiệu Việt. Công tác bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu nhằm phát triển sản phẩm CNNT là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước; là một trong những nội dung quan trọng của hoạt động khuyến công được quy định tại Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày

28/8/2014 và Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ Công Thương; tại địa phương được cụ thể hoá tại Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND. Bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu là hoạt động nhằm mục đích phát hiện và tôn vinh các sản phẩm CNNT có chất lượng, giá trị cao, có tiềm năng phát triển sản xuất, đáp ứng được yêu cầu của người tiêu dùng. Qua đó, các cơ quan nhà nước có chính sách, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất, xúc tiến thương mại, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp nông thôn.

Sau nhiều năm triển khai thực hiện, công tác bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu được các cấp, các ngành, các địa phương đón nhận, triển khai thực hiện đạt hiệu quả; nhận thức của các cấp, các ngành, của các cơ sở CNNT, doanh nghiệp về công tác bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu trong hoạt động khuyến công ngày càng nâng cao; góp phần tích cực thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển công nghiệp khu vực nông thôn.

Giai đoạn 2012 - 2024 tỉnh đã tổ chức 07 lần bình chọn cấp tỉnh, thu hút được 204 doanh nghiệp, cơ sở CNNT đăng ký tham gia với 299 bộ hồ sơ. Kết quả có 202 sản phẩm/bộ sản phẩm được chứng nhận sản phẩm CNNT cấp tỉnh, trong số này có 22 sản phẩm được chứng nhận cấp khu vực (chưa tính 10 sản phẩm/bộ sản phẩm được lựa chọn tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực miền Trung – Tây Nguyên năm 2024 sắp tới) và 09 sản phẩm đã

được chứng nhận cấp quốc gia (chưa tính năm 2024). Đến nay, chương trình bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu đã khuyến khích các cơ sở CNNT tận dụng tối đa thế mạnh các ngành nghề truyền thống, nguồn nguyên liệu, lao động kết hợp với ứng dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện đại để sản xuất các sản phẩm có sức cạnh tranh cao, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng.

Từ kết quả bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu, các cơ sở CNNT được công nhận đã được hưởng các quyền lợi như: Được thưởng bằng tiền mặt, in hoặc dán nhãn Logo của chương trình bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu trên sản phẩm hoặc bao bì của sản phẩm được công nhận; được cung cấp thông tin tư vấn hướng dẫn tiếp cận các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của địa phương và Nhà nước; được ưu tiên xét hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương và kinh phí khuyến công quốc gia để đào tạo nghề, nâng cao năng lực quản lý, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất, xúc tiến thương mại và các hoạt động khác.

Qua các kỳ bình chọn, việc thành lập Hội đồng, Ban Giám khảo các cấp có nhiều đổi mới, thành viên tham gia đại diện từ các cơ quan chuyên môn; các tổ chức chính trị - xã hội, các hiệp hội ngành nghề, các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm về các nhóm, lĩnh vực sản phẩm đăng ký bình chọn. Qua đó, việc đánh giá bình chọn sản phẩm được xem xét trên nhiều góc độ, đảm bảo công bằng, khách quan, thực hiện theo

các tiêu chí quy định. Công tác bình chọn sản phẩm các cấp được thực hiện theo quy định, đảm bảo nguyên tắc khách quan, công bằng nhằm lựa chọn được các sản phẩm đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BCT và Thông tư số 14/2018/TT-BCT. Ngoài việc thực hiện chấm điểm bình chọn trên hồ sơ đăng ký, Hội đồng, Ban Giám khảo bình chọn đã tổ chức các Đoàn công tác đi đánh giá thực tế sản xuất tại cơ sở CNNT; qua đó, trực tiếp quan sát quy trình sản xuất, đóng gói, bảo quản sản phẩm, vệ sinh môi trường; xem xét, đối chiếu các thông tin tại hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn với thông tin thực tế tại cơ sở, như: Giấy phép sản xuất, công bố hợp chuẩn, hợp quy; chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm; các thông tin thực tế về sản lượng, doanh thu, số lượng lao động thường xuyên, thu nhập bình quân người lao động, việc sử dụng nguyên liệu trong sản xuất, các biện pháp bảo vệ môi trường và các thông tin khác liên quan đến quá trình sản xuất sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn.

Có thể nói, sau 12 năm triển khai, công tác phát triển sản phẩm CNNT tiêu biểu đã chứng minh được đây là một nội dung quan trọng của hoạt động khuyến công; một chủ trương đúng đắn, phù hợp để thúc đẩy phát triển CNNT. Chứng minh được tính cần thiết và trở thành động lực cho các địa phương, doanh nghiệp, cơ sở CNNT nỗ lực hoàn thiện sản phẩm để tham gia và chứng minh được uy tín khi tham gia thị trường ■

Xây dựng chỉ dẫn địa lý “Cà phê Khe Sanh” góp phần phát triển thương hiệu cà phê Khe Sanh

□ LÊ HUYỀN

Phó trưởng Phòng Quản lý Thương mại
Sở Công Thương Quảng Trị

Thời gian qua, cây cà phê được tỉnh Quảng Trị xác định là một trong những cây trồng chủ lực, có ý nghĩa quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ngày 24/4/2017, UBND tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt đề án “Tái canh và phát triển bền vững cây cà phê giai đoạn từ 2017-2020, tính đến 2025”. Hiện cà phê được trồng tập trung ở huyện Hướng Hóa với giống chủ lực là cà phê chè Catimor.



Hội thảo cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ đăng ký chỉ dẫn địa lý “Cà phê Khe Sanh” - Ảnh: LH

Danh tiếng cà phê Khe Sanh

Nhiều năm qua, tỉnh Quảng Trị đã xây dựng nhiều chính sách, dành nguồn lực để hỗ trợ xây dựng vùng chuyên canh, hỗ trợ người trồng cà phê ứng dụng các tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng vùng nông sản sạch. Quảng Trị từ lâu đã nổi tiếng với sản phẩm cà phê chè với tổng diện tích hiện có khoảng 5.000 ha, diện tích cho thu hoạch trên 4.500 ha tập trung tại các xã Hướng Phùng, Hướng Lộc, Tân Hợp, Húc và thị trấn Khe Sanh.

Nhờ tiềm năng đất đỏ bazan màu mỡ, độ cao, khí hậu thích hợp đã tạo nên cây cà phê Arabica phát triển vượt trội, tích lũy nhiều tinh dầu

và hương thơm, tạo nên mùi vị đặc trưng không thể trộn lẫn. Tại cuộc thi cà phê đặc sản tại các vùng năm 2024 cho thấy cà phê Khe Sanh có các chuỗi hương vị đa dạng, nhiều loại hương hoa gồm vị cay (bạc hà, gừng, hạt rau mùi, quế); trái cây nhiệt đới (mít, ổi, chuối, xoài, chanh dây, dứa); cây có múi (cam, chanh), mơ mận; quả mọng (mâm xôi, mâm xôi đen); socola, hoa cỏ ngọt và rượu vang.

Hàm lượng đường trong cà phê nhân từ 7,17 - 8,69%, trong quá trình rang hầu như toàn bộ lượng đường hữu cơ đều tham gia vào quá trình caramen hoá thông qua xử nhiệt để tạo màu nâu cho hạt cà

phê và mùi vị phong phú cho cà phê Khe Sanh, trong đó đáng chú ý là tạo ra vị cay (bạc hà, gừng, hạt rau mùi, quế) mà cà phê Arabica một số nơi khác ở Việt Nam không có. Cà phê Khe Sanh có hàm lượng chất tan trong nước khá cao từ 30,61-35,08%, hương vị cà phê để lại khá lâu trong môi trường xung quanh cốc cà phê.

Trước đây, có một giai đoạn, cà phê Khe Sanh không được đánh giá cao về chất lượng do một số bà con thường thu hoạch quả xanh, trộn tạp chất và ngâm nước để nhằm tăng trọng lượng khi bán. Tuy nhiên, thời gian gần đây, nhờ tập trung đầu tư cà phê chất lượng cao nên cà phê Khe Sanh rất dễ bán, giá cao, dần dần khẳng định thương hiệu cà phê chất lượng thơm ngon của Việt Nam, vươn ra thế giới. Thông qua ngôi vị quán quân cuộc thi “Cà phê đặc sản Việt Nam” năm 2021 của Hiệp hội cà phê Buôn mê Thuột Đắk Lắk tổ chức. Năm 2022, cà phê Khe Sanh được giải Bạc cuộc thi ‘Coffees Roasted at the Origin’ dành cho dành cho những nhà sản xuất và chế biến nhỏ trên thế giới do Tổ chức phi chính phủ AVPA (The Agency for the Valorization of Agricultural Products) tổ chức tại Paris, Pháp. Trên đà, năm 2023, 2024 cà phê Arabica Khe Sanh tiếp tục được xướng tên với ngôi vị quán quân tại cuộc thi “cà phê đặc sản Việt Nam”.

Phát triển cà phê đặc sản

Cà phê đặc sản là sản phẩm cà phê từ vùng trồng có điều kiện tự nhiên cùng với quy trình chăm sóc, thu hoạch, chế biến đặc biệt, khi thử nếm có hương vị riêng và đạt từ 80 điểm đến 100 điểm theo tiêu chuẩn,

quy trình đánh giá của Hiệp hội cà phê đặc sản thế giới (SCA) và Viện chất lượng cà phê thế giới (CQI).

Trong dòng chảy cà phê đặc sản (Specialty Coffee), cà phê Arabica chiếm ưu thế trong lĩnh vực cà phê Specialty do những đặc điểm tự nhiên về hương vị đặc biệt đa dạng, với đủ các sắc thái của nhiều loại hoa quả, trái cây khác nhau và điều kiện canh tác thuận lợi. Việt Nam đứng thứ nhì thế giới về xuất khẩu cà phê, sau Brazil, tuy nhiên cà phê Arabica chỉ chiếm sản lượng khá khiêm tốn là 5%.

Theo Đề án Phát triển cà phê đặc sản Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030, 8 tỉnh được Bộ Nông nghiệp và PTNT chọn để phát triển cà phê đặc sản gồm Điện Biên, Sơn La, Quảng Trị, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng với tổng diện tích gần 19.000 ha. Trong đó, giai đoạn 2021 – 2025, diện tích cà phê đặc sản đạt 11.500 ha, chiếm khoảng 2% tổng diện tích cà phê; giai đoạn 2026 – 2030, tổng diện tích đạt gần 19.000 ha, chiếm khoảng 3% diện tích cà phê Việt Nam. Tại Quảng Trị, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa được chọn điểm để xây dựng thương hiệu cà phê đặc sản Việt Nam tại tỉnh Quảng Trị.

Để đạt được mục tiêu phát triển cà phê đặc sản Việt Nam phù hợp với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, đáp ứng nhu cầu cà phê đặc sản ngày càng tăng ở các thị trường xuất khẩu và nội địa, đồng thời tăng khả năng cạnh tranh sản phẩm cà phê Việt Nam trên thị trường thế giới, Bộ Nông nghiệp và PTNN yêu cầu các địa phương tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, lấy doanh nghiệp làm trung tâm; áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong các khâu sản xuất và đẩy mạnh cơ khí hóa, tự động hóa trong chế biến; tập trung đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển cà phê đặc sản (từ

người sản xuất, chế biến, thử nếm, chọn tạo cây giống...). Bên cạnh đó cần đẩy mạnh việc cung cấp thông tin về thị trường tiêu thụ sản phẩm cà phê đặc sản cho các tác nhân trong chuỗi giá trị cà phê đặc sản. Tăng cường kết nối giữa người sản xuất và những nhà rang xay, chế biến, tiêu thụ cà phê đặc sản; xây dựng, phát triển thương hiệu cà phê đặc sản...

Xây dựng chỉ dẫn địa lý “Cà phê Khe Sanh”

Từ những lợi thế của cà phê vùng Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị, việc xây dựng chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Khe Sanh là hết sức cần thiết và có ý nghĩa. Đồng thời, giúp người sản xuất, kinh doanh sản phẩm cà phê đạt hiệu quả kinh tế cao, tăng khả năng nhận diện danh tiếng sản phẩm.

Cà phê vùng Hướng Hoá có chất lượng đặc trưng riêng biệt, có mối liên hệ với điều kiện sinh thái của khu vực sản xuất, đó chính là cơ sở khoa học để xây dựng chỉ dẫn địa lý cho cà phê vùng Hướng Hoá. Trong tháng 6/2024, UBND huyện Hướng Hóa đã phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Viện Thổ nhưỡng Nông hóa tổ chức hội thảo khoa học Cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ đăng ký chỉ dẫn địa lý “Cà phê Khe Sanh” và hệ thống các văn bản, công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý. Hội thảo được tổ chức nhằm xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ đăng ký chỉ dẫn địa lý “Cà phê Khe Sanh” cho sản phẩm cà phê của tỉnh Quảng Trị bao gồm: xác định đặc thù về tinh chất, chất lượng của sản phẩm cà phê Khe Sanh; xác định các yếu tố đặc thù về điều kiện tự nhiên, con người có ảnh hưởng quyết định đến chất lượng cà phê Khe Sanh; xây dựng bản đồ chỉ dẫn địa lý “Khe Sanh” cho sản phẩm cà phê đã lựa chọn.

Thông qua Hội thảo, đã xác định được lịch sử của vùng trồng cà

phê Khe Sanh với bề dày gần 100 năm, danh tiếng của cà phê Khe Sanh liên tục từ 2020 đến nay đều đứng trong top đầu của các đợt thi cà phê đặc sản Việt Nam và top 5 cà phê đặc sản thế giới năm 2022; Xác định được đặc thù điều kiện tự nhiên, đặc thù về chất lượng sản phẩm cà phê Khe Sanh và liên quan đến mối quan hệ giữa điều kiện tự nhiên vùng trồng cà phê và một số đặc điểm về hình thái, cảm quan và chất lượng hoá sinh sản phẩm cà phê. Nghiên cứu được phong tục, tập quán canh tác theo kiến thức của người dân tại vùng trồng cà phê quyết định đến tính đặc thù của sản phẩm cà phê; Xác định được vùng địa danh bảo hộ chỉ dẫn địa lý Khe Sanh và xây dựng bản đồ vùng địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý cho cà phê Khe Sanh (tỉ lệ 1/10.000). Diện tích đất để xuất thích hợp cho cây cà phê Khe Sanh và đề nghị bảo hộ chỉ dẫn địa lý là 4.600 ha trên khu vực 12 xã thuộc huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị. Những nội dung này chính là những căn cứ quan trọng giúp địa phương có cơ sở khoa học để nghị các cơ quan chức năng cho phép bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Khe Sanh” đối với sản phẩm cà phê Khe Sanh trên khu vực 12 xã thuộc huyện Hướng Hóa trong thời gian tới.

Mối liên kết “4 nhà”

Cà phê Khe Sanh đã được biết đến ở nhiều thị trường trong và ngoài nước, các sản phẩm cà phê chất lượng cao, tiêu biểu như: bộ Giftset Hương Trường Sơn, Năng - cà phê bột pha phin, trà vò cà phê Arabica Khe Sanh của Công ty TNHH Pun Coffee xã Hướng Phùng; Khe Sanh coffee rang xay của HTX Nông sản Khe Sanh; Cafe Special pha máy rang xay, dạng bột pha phin rang xay của HTX Nông nghiệp sinh thái hữu cơ Chân Mây. Tuy vậy, để sản phẩm cà phê mang thương

Xem tiếp trang 21

ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

□ HOÀNG VIỆT
Chuyên viên Văn phòng
Sở Công Thương Quảng Trị

Thời gian qua, Đảng, Nhà nước và Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản có tính chất chiến lược trong công cuộc đổi mới như Nghị quyết 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 749/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030... với trọng tâm chính là thúc đẩy quá trình ứng dụng các công nghệ 4.0 và thực hiện chuyển đổi số trên mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội.

Xác định được tầm quan trọng trong công tác chuyển đổi số, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp, các ngành; Sở Công Thương đã triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động của ngành, nhằm tạo môi trường số an toàn, tiện ích, phục vụ tối đa nhu cầu của người dân và doanh nghiệp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Sở Công Thương thực hiện chuyển đổi số gắn hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị với triển khai phục vụ người dân, doanh nghiệp thông qua việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến và các chương trình thương mại điện tử; Đồng thời trên cơ sở Nghị quyết

Xác định được tầm quan trọng trong công tác chuyển đổi số, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp, các ngành; Sở Công Thương đã triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động của ngành, nhằm tạo môi trường số an toàn, tiện ích, phục vụ tối đa nhu cầu của người dân và doanh nghiệp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.



Tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương (quầy 11) tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh - Ảnh: HV

số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Sở Công Thương bám sát các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình phát triển thương mại điện tử và lĩnh vực năng lượng để triển khai thực hiện.

* Chuyển đổi số với công tác, hoạt động chuyên môn

Sở Công Thương đẩy mạnh trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ

công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, đến nay 100% (130/130) thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của cơ quan được công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đồng thời được số hóa theo quy trình nội bộ, thời gian giải quyết, mức thu phí, lệ phí và tích hợp vào phần mềm Một cửa điện để người dân có thể nắm bắt, khai thác.

Bên cạnh đó, việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước, Sở Công Thương đã triển khai thực hiện đúng theo quy định chỉ đạo, điều hành các cấp. Quán triệt, chỉ đạo bộ phận

Văn thư cũng như toàn thể công chức, viên chức thuộc Sở thực hiện theo đúng quy định. Hiện tại, 100% văn bản đi, đến của Sở được quản lý qua phần mềm “Hệ thống quản lý văn bản hồ sơ công việc” (trừ văn bản mật). Việc ứng dụng Phần mềm gửi nhận văn bản điện tử qua mạng đã giúp Lãnh đạo Sở cũng như toàn thể công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin một cách khoa học và có hiệu quả hơn.

Trong công tác ứng dụng chữ ký số, Sở Công Thương đã thực hiện trang cấp cho tất cả Lãnh đạo Sở cũng như các bộ phận liên quan và triển khai ứng dụng kể từ ngày 25/12/2017. Tất cả các văn bản của Sở ban hành đều thực hiện bằng hình thức ký số (trừ văn bản mật theo quy định và các văn bản có tính đặc thù, bảo mật nội bộ của Sở). Các hệ thống khai thác dữ liệu dùng chung như Trang thông tin điện tử; Hệ thống thư điện tử (email); Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử; Hệ thống báo cáo nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; Hệ thống Ứng dụng công nghệ thông tin quản lý đội ngũ, tổ chức bộ máy, biên chế và vị trí việc làm tỉnh... Các hệ thống đều được vận hành và hoạt động hiệu quả.

Ngoài ra, nhân lực phục vụ công tác chuyển đổi số của Sở Công Thương cũng được Lãnh đạo quan tâm, đã bố trí 01 công chức thuộc Văn phòng Sở kiêm nhiệm về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng, công nghệ thông tin. Bên cạnh đó Sở cũng đã cử Lãnh đạo tham gia làm thành viên Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh; thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số và Chuyên viên phụ trách công nghệ thông tin tham gia Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo chính quyền điện tử, Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Đề án 06.

Nhằm giảm thiểu các nguy cơ mất an toàn thông tin và đảm bảo an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định Luật An toàn thông tin mạng; Sở Công Thương đã ban hành Quyết định số 124/QĐ-SCT ngày 12/12/2018 về Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Sở và triển khai, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở được biết và thực hiện; đồng thời hàng năm Sở đều xây dựng và ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện việc mua sắm, trang cấp các thiết bị công nghệ thông tin để hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng hạ tầng số theo quy định;

*** Chuyển đổi số đối với lĩnh vực thương mại điện tử**

Sở đã tập trung tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, thương mại điện tử đa dạng; kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng ngành hàng để tạo thêm các chuỗi liên kết mới. Thời gian qua, Sở đã hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp, cụ thể:

- Hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử, phát triển các sản phẩm cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: Hỗ trợ các doanh nghiệp, các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh tham gia sàn thương mại điện tử nội địa, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã giới thiệu sản phẩm, quảng bá hình ảnh và tiến hành giao dịch kinh doanh trên internet nhằm phát huy năng lực sản xuất, kinh doanh hiệu quả như: giới thiệu quảng bá và xây dựng thương hiệu... Phối hợp với các sàn thương mại điện tử lớn tại Việt Nam (Lazada, Shopee...) triển khai các chương trình tiêu thụ hàng hoá tại thị trường nội địa thông qua các kênh thương mại điện tử.

- Vận hành, duy trì Sàn giao dịch thương mại điện tử: Duy trì, vận hành, nâng cấp và bổ sung

tính năng hoạt động cho Sàn giao dịch thương mại điện tử (<https://quangtritrade.gov.vn>) giúp Sàn hoạt động tốt, ổn định đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp, người tiêu dùng. Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các giao dịch mua bán, thanh toán qua mạng Internet thông qua Sàn giao dịch thương mại điện tử. Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương trong việc kết nối Sàn giao dịch thương mại điện tử (<https://quangtritrade.gov.vn>) với các Sàn thương mại điện tử của các tỉnh, thành trong cả nước.

- Hỗ trợ Doanh nghiệp Quảng Trị xây dựng và nâng cấp website Thương mại điện tử: Hỗ trợ các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cấp giao diện và các tính năng trên Sàn thương mại điện tử. Hỗ trợ các đơn vị Cập nhật thêm các sản phẩm đặc trưng, các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, các sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Hỗ trợ Doanh nghiệp giải pháp truy xuất nguồn gốc, thiết kế và in tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Ứng dụng công nghệ trong việc truy xuất nguồn gốc hàng hóa và phát triển các tiện ích thanh toán không dùng tiền mặt trên nền tảng di động, ví điện tử, mã QR code... Kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất của tỉnh để tạo thêm các chuỗi liên kết mới.

Ngoài ra, hầu hết các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi và tiểu thương kinh doanh cố định tại các chợ, các cửa hàng tạp hóa, cửa hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống đến nay đều có sử dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt toàn; 100% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông đã thanh toán phí, báo giá cước phí qua phương tiện điện tử...

Thời gian tới, Sở Công Thương - Hội đồng thẩm định Chương trình

xúc tiến thương mại tỉnh tiếp tục tổ chức các Hội nghị thẩm định chương trình xúc tiến thương mại để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các Đề án thuộc Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh theo Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh để đẩy mạnh, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao hơn nữa trong công cuộc thực hiện chuyển đổi số đôi với công tác xúc tiến thương mại.

*** Chuyển đổi số đôi với lĩnh vực năng lượng**

Công tác thúc đẩy chuyển đổi số trên lĩnh vực năng lượng cũng được Sở quan tâm. Đối với nhiệm vụ của Sở Công Thương liên quan đến lĩnh vực năng lượng được giao tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 30/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2024 là Ưu tiên hai mục tiêu là sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và khai thác năng lượng tái tạo phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội trong một đô thị thông minh.

Sở cũng đã phối hợp với các đơn vị quản lý, kinh doanh điện trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện tối đa hóa và tự động hóa các mạng lưới cung ứng điện, kết nối các đồng hồ đo điện số để cải thiện tốc độ và sự chính xác của hóa đơn, xác định sự cô về mạng lưới nhanh hơn. Hỗ trợ người dùng cách tiết kiệm năng lượng và phát hiện ra các tổn

thất, mất mát điện năng. Thời gian qua, Bộ Công Thương và Sở Công Thương đã có nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn ngành Điện lực triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng. Theo đó, đơn vị tích cực triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng cung ứng điện, giúp khách hàng tiết kiệm điện năng...

Công tác chuyển đổi số nói chung đã có những chuyển biến tích cực, đem lại lợi ích thiết thực cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Tuy nhiên việc chuyển đổi số vẫn gặp không ít khó khăn, cần có sự hỗ trợ tích cực hơn nữa từ phía các ngành có liên quan cùng sự đồng lòng ủng hộ của doanh nghiệp và người dân.

Thời gian tới Sở Công Thương tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước. Duy trì và nâng cao chất lượng cấp dịch vụ công trực tuyến tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả. nỗ lực triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn để lan tỏa, thúc đẩy chuyển đổi số. Bên cạnh đó, các ngành, địa phương cũng cần đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ dân quảng bá, tiêu thụ sản phẩm trên các sàn giao dịch điện tử uy tín trong và ngoài nước. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển hạ tầng (website thương mại điện tử, gian hàng trên các sàn giao dịch điện tử, chữ ký số) và các giải pháp giao dịch, thanh toán điện tử trong thương mại và dịch vụ công để tạo ra các sản phẩm thông minh, tạo động lực mới cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh ■

Xây dựng chỉ dẫn địa lý...

Tiếp theo trang 18

hiệu Khe Sanh của tỉnh Quảng Trị ngày càng có chỗ đứng vững chắc trên thị trường cả phê thế giới, cần có sự liên kết một cách chặt chẽ và có trách nhiệm hơn giữa các nhà (khoa học, nông dân, Nhà nước, doanh nghiệp). Trong đó, doanh nghiệp cần tăng cường liên kết, hỗ trợ nông dân để hình thành vùng nguyên liệu sạch, theo hướng hữu cơ, bền vững để đảm bảo chất lượng sản phẩm. Tăng cường kết nối giữa người sản xuất và những nhà rang xay, chế biến, tiêu thụ cả phê đặc sản. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng, phát triển thương hiệu cả phê đặc sản phục vụ thị trường trong nước và thế giới. Nhà nước cần có nhiều chính sách hữu hiệu hơn nữa để khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm cả phê đặc sản. Đẩy mạnh việc cung cấp thông tin về thị trường tiêu thụ sản phẩm cả phê chất lượng cao, đặc sản cho các tác nhân trong chuỗi giá trị cả phê đặc sản. Xây dựng hệ thống công cụ phục vụ quản lý và kiểm soát chất lượng sản phẩm và đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho cả phê Khe Sanh và tổ chức hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng Chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm cả phê “Khe Sanh” khi được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học & Công nghệ cấp.

Sẽ còn nhiều khó khăn phía trước, nhưng với sự nỗ lực từ các cấp ngành, địa phương, doanh nghiệp, các Hợp tác xã và người dân trồng cả phê thì việc xây dựng, phát triển thương hiệu sản phẩm cả phê “Khe Sanh” thành công cũng như để cây cả phê Arabica Khe Sanh mang lại giá trị cao hơn trong thời gian đến sẽ sớm thành hiện thực ■

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ DOANH NGHIỆP TIÊN PHONG ĐỔI MỚI VÀ SÁNG TẠO

□ NHÃ UYÊN

Tháng 5 năm 1973, khi một phần tỉnh Quảng Trị vừa mới được giải phóng, Bộ Nội thương đã thành lập Đại lý Bách hoá thực phẩm Quảng Trị, với nhiệm vụ phục vụ Nhân dân vùng giải phóng và cung cấp lương thực, thực phẩm cho chiến trường miền Nam với khẩu hiệu “Thóc không thiếu 1 cân, quân không thiếu 1 người”, góp phần không nhỏ vào công cuộc giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước năm 1975. Trải qua nhiều chặng đường chuyển đổi, từ Công ty Thương nghiệp Đông Hà, Công ty Thương nghiệp tổng hợp Quảng Trị, Công ty Thương mại Quảng Trị, Công ty TNHH MTV Thương mại Quảng Trị đến Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị (Sepon Group), bằng sự nỗ lực và phấn đấu không ngừng, công ty đã trở thành doanh nghiệp nhà nước hàng đầu của tỉnh.

Sepon Group khởi đầu kinh doanh với các mặt hàng công nghệ phẩm, thực phẩm, xăng dầu, cung cấp hàng miền núi; xuất khẩu sản lát, dứa, chuối, cao su, ớt...tiên đến nhập khẩu sắt thép, ô tô... Đến nay công ty đã mở rộng lĩnh vực kinh doanh đa ngành nghề và xác định: “đầu tư vào sản xuất, hướng vào nông nghiệp-nông dân-nông thôn”. Vì vậy, công ty đã đầu tư xây dựng Nhà máy tinh bột sắn Hương Hóa, Nhà máy sản xuất phân vi sinh; xây dựng hàng loạt công trình phục vụ

Trong suốt chặng đường 50 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị (Sepon Group) đã xây dựng thành công hình ảnh doanh nghiệp luôn tiên phong đổi mới và sáng tạo. Từ kinh doanh thương mại đơn thuần, đến nay Sepon Group đã hoạt động trên cả 3 lĩnh vực sản xuất - kinh doanh - dịch vụ và phục vụ, khẳng định được vai trò, vị trí trong nền kinh tế của tỉnh.



Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Đăng Quang; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Hưng trao Huân chương Độc lập hạng Nhì và tặng hoa chúc mừng Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị - Anh: Nhã Uyên

kinh doanh và thu mua hai huyện vùng núi Đakrông, Hướng Hóa. Xây dựng Nhà máy viên nén năng lượng, Nhà máy chế biến mủ cao su ở Cam Lộ, Nhà máy chế biến lúa gạo hữu cơ Quảng Trị... Hiện nay tất cả các dự án của công ty đầu tư đều có lãi và đạt tốc độ tăng trưởng trên 30% năm. Trong đó, hiệu quả nhất là Nhà máy tinh bột sắn Hương Hóa khẳng định được vị thế trên thương trường với sản lượng hơn 60.000 tấn/năm; tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hơn 70.000 lao động với tổng doanh thu từ nguyên liệu

sắn của người dân trên 700 tỉ đồng/năm, kim ngạch xuất khẩu trên 22 triệu USD/năm.

Mục tiêu kinh doanh chính của Sepon Group là hướng về nông nghiệp-nông dân-nông thôn; đẩy mạnh hoạt động kinh doanh nội địa và xuất khẩu. Bên cạnh những hoạt động sản xuất kinh doanh đã thành công, Sepon Group tiếp tục khai thác lợi thế Đường 9 như làm dịch vụ quá cảnh hàng hóa Thái Lan, Trung Quốc... Khôi phục, củng cố và phát triển các sản phẩm nông sản của tỉnh nhà như lạc, gạo,



Ông Hồ Xuân Hiếu, Chủ tịch HĐQT Sepon Group giới thiệu về quy trình sản xuất gạo hữu cơ ST25 - Ảnh: Nhã Uyên

tiêu Cù... hướng tới các sản phẩm sạch, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng bằng việc sản xuất gạo hữu cơ; hướng dẫn nông dân quy trình canh tác, chăm sóc, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất với người nông dân, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho nông dân trồng lúa, đồng thời tạo ra sản phẩm gạo hữu cơ đạt chất lượng cao, đủ tiêu chuẩn xuất khẩu ra các thị trường khó tính ở nước ngoài. Những chiến lược trên của Sepon Group đã mở ra con đường mới cho sản phẩm nông nghiệp của tỉnh được bạn bè quốc tế biết đến và đánh giá cao chính là sản phẩm tiêu Cù và tinh bột sắn thông qua giải thưởng Chất lượng Quốc tế thế kỷ-hạng Vàng do Tổ chức Business Initiative Directions (BID-Tây Ban Nha) trao tặng năm 2014. Lần đầu tiên, hai sản phẩm nông nghiệp Quảng Trị đã gây tiếng vang lớn tại thị trường quốc tế, chính từ giải thưởng này mà nhiều đối tác nước ngoài đã ký nhiều đơn đặt hàng với công ty một ngày nhiều hơn. Thương hiệu SEPON đã đạt các tiêu chí để được quyền sử dụng dấu hiệu thương hiệu Việt uy tín, đạt vào top 100 thương hiệu hàng đầu Việt Nam, đạt giải thưởng thương hiệu xanh. Năm 2014 đạt

giải Thương hiệu vàng thế kỷ; năm 2021 đạt Giải thưởng Sao vàng đất Việt. Mạng lưới phân phối hàng hóa nội địa trải rộng trên các tỉnh thành trong cả nước. Sepon Group ngày càng khẳng định vững chắc thương hiệu, uy tín trên thương trường bằng chính sự lớn mạnh và vươn xa của mình.

Thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh giao, cứ mỗi dịp Tết đến, Sepon Group lại chuẩn bị hàng hóa để bán phục vụ, góp phần bình ổn giá cả trên thị trường. Đây không chỉ là nhiệm vụ chính trị mà còn hường ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Ngoài ra, Công ty còn chủ động dự trữ nguồn hàng và trực tiếp tham gia cứu trợ cho người dân trong mùa mưa bão. Song song với hoạt động kinh doanh, Công ty đã huy động sự đóng góp của toàn thể CBCNV, LĐ và trích quỹ phúc lợi thực hiện nhiều chính sách chăm lo đời sống cho người nghèo, xây nhà tình nghĩa, trao học bổng, ủng hộ các nạn nhân chất độc da cam, tặng quà cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn...

Hiện Sepon Group có 13 đơn vị trực thuộc với 600 lao động, 4 văn phòng đại diện ở nước ngoài. Năm 2023, doanh thu ước đạt 1.500 tỉ

đồng, nộp ngân sách địa phương trên 75 tỉ, thu nhập bình quân hơn 13 triệu đồng/người/tháng, đồng thời đem lại thu nhập gián tiếp cho hàng nghìn lao động ở địa phương. Hàng năm, người dân thu về hơn 1.000 tỉ đồng từ việc bán các sản phẩm nông nghiệp như sắn, lúa, tiêu, gỗ rừng trồng... cho Sepon Group. Mặt khác, Sepon Group đã nỗ lực phấn đấu tìm tòi để tạo ra sự đột phá, khai thác tiềm năng, lợi thế nên đã đạt được những thành tựu toàn diện trên tất cả các lĩnh vực về kinh tế, xã hội, công tác xây dựng Đảng, đoàn thể. Sepon Group luôn hoàn thành vượt chỉ tiêu nộp ngân sách nhà nước, thu nhập cho CBCNV, LĐ không ngừng tăng, các chế độ BHXH, BHYT, BHTN luôn đảm bảo; tạo việc làm ổn định cho lao động địa phương, hỗ trợ công tác xóa đói giảm nghèo, đặc biệt là người dân các huyện xã miền núi, góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn Quảng Trị.

Từ những kết quả đạt được trong những năm qua, Sepon Group đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Độc lập hạng ba năm 2013; 2 lần được Giải thưởng sao vàng đất Việt; Giải thưởng Thương hiệu Á đông và tầm nhìn thế giới; Giải thưởng thương hiệu Việt bền vững; 3 lần được Danh hiệu doanh nghiệp vì người lao động; Giải thưởng chất lượng Thế kỷ hạng vàng. Đặc biệt Sepon Group đang được tạp chí nhân sự Châu Á đề cử giải thưởng “Nơi làm việc tốt nhất châu Á” và đã được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng Nhì Với hành trang hiện có, Sepon Group đang phấn đấu sớm trở thành đơn vị Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới, xứng đáng bề dày truyền thống của doanh nghiệp ■

THÚC ĐẨY TIÊU THỤ SẢN PHẨM VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

□ THANH LÊ

Với nhiều cách làm thiết thực, thời gian qua, Sở Công Thương đã triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ “Hỗ trợ xây dựng mô hình thương mại hai chiều nhằm thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và cung ứng mặt hàng thiết yếu cho địa phương”, qua đó góp phần tăng cường củng cố hệ thống sản phẩm do đồng bào các dân tộc thiểu số sản xuất và mở rộng hệ thống phân phối hàng tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 216/QĐ-BCT ngày 10/02/2023 của Bộ Công Thương về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2023, Sở Công Thương đã chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ “Hỗ trợ xây dựng mô hình thương mại hai chiều nhằm thúc đẩy tiêu

thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và cung ứng mặt hàng thiết yếu cho địa phương”. Theo đó, vào tháng 11 năm 2023, Sở Công Thương đã tổ chức công bố mô hình thương mại hai chiều nhằm thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh tại Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp Hùng Anh, thị trấn KrôngKlang,

huyện Đakrông. Trao đổi với chúng tôi, Giám đốc Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Hùng Anh Nguyễn Văn Hùng cho hay: “Được sự hỗ trợ của ngành chức năng, chúng tôi đã xây dựng được mô hình thương mại hai chiều nhằm hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi với các sản phẩm chất lượng nhưng ít người biết đến. Đồng thời, chúng tôi làm nhiệm vụ cung ứng các mặt hàng thiết yếu cho địa phương nhằm phục vụ việc sản xuất và tiêu dùng của đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo mục tiêu an sinh xã hội. Thực tế hoạt động cho thấy, việc hỗ trợ của Sở Công Thương rất có ý nghĩa đối với chúng tôi, góp phần quan trọng giúp Hợp tác xã trong phân phối hàng hóa,



Khách hàng tham quan, mua sắm tại Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Hùng Anh (Thị trấn KrôngKlang, huyện Đakrông) - Ảnh: TL

kết nối cung cầu với thị trường, qua đó thúc đẩy việc tiêu thụ nông sản của người dân trên địa bàn được thực hiện thuận lợi hơn”.

Các sản phẩm nông sản do đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh sản xuất khá phong phú. Tuy nhiên, hoạt động tiếp cận thị trường tiêu thụ của các cơ sở sản xuất thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn hạn chế. Do đó, việc tìm kiếm đầu ra cho sản phẩm hàng hoá của các cơ sở sản xuất ở đây là hết sức cần thiết. Để thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thời gian gần đây, hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh ngày càng được quan tâm thực hiện, qua đó đã góp phần giúp các doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh giới thiệu quảng bá sản phẩm, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa, phát triển một số hệ thống kênh phân phối sản phẩm. Nhờ vậy, các sản phẩm của đồng bào vùng cao đang được tiêu thụ trên nhiều kênh phân phối đa dạng như qua siêu thị, trung tâm thương mại lớn, các cửa hàng, cửa hiệu có thương hiệu và qua các kênh truyền thống. Việc xây dựng mô hình thương mại hai chiều sẽ thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng dân tộc thiểu số thiểu số và miền núi, từ đó tạo điều kiện để đưa hàng hóa thiết yếu, nhất là các sản phẩm đặc sản vùng miền đến tay người tiêu dùng, góp phần cải thiện đời sống người dân tại địa phương.

Phó Giám đốc Sở Công Thương Nguyễn Hữu Hưng cho biết: “Mô hình thương mại hai chiều đã hỗ trợ nâng cao kiến thức, kỹ năng cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã,

hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh về phân phối hàng hóa, xây dựng thương hiệu, kết nối cung cầu. Đồng thời hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp duy trì và mở rộng mạng lưới phân phối, thị trường tiêu thụ sản phẩm; trực tiếp giới thiệu quảng bá, bán sản phẩm đến người tiêu dùng vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Tạo được cơ hội quảng bá hình ảnh sản phẩm hàng hoá dịch vụ của các doanh nghiệp, Hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trong tỉnh. Mời gọi, kết nối nhằm thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư sản xuất sản phẩm nông sản tỉnh đạt các tiêu chuẩn về thực phẩm an toàn, tiêu chuẩn VietGAP để nâng cao giá trị sản phẩm; thu hút các doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, tìm kiếm thị trường tiêu thụ ổn định cho sản phẩm”.

Trên cơ sở những kết quả đạt được, năm 2024, Sở Công Thương tiếp tục thực hiện kế hoạch hỗ trợ xây dựng mô hình thương mại hai chiều - cung ứng mặt hàng thiết yếu và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với chủ thể tham gia là các doanh nghiệp, cơ sở, Hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất các sản phẩm đặc sản, đặc trưng thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh. Cùng với đó là các nhà bán lẻ gồm hệ thống siêu thị Co.opmart, BigC, VinMart; các cửa hàng 8S của Công ty cổ phần Tổng công ty thương mại Quảng Trị; các hệ thống cửa hàng bán lẻ thực phẩm trong và ngoài tỉnh. Các điểm mô hình thương mại hai chiều.

Phó Giám đốc Sở Công Thương Nguyễn Hữu Hưng thông tin thêm: “Thực hiện kế hoạch, chúng tôi sẽ tổ chức khảo sát, lựa chọn sản phẩm; đánh giá sản phẩm về tiêu chuẩn, chất lượng, về an toàn thực phẩm, về hình thức mẫu mã sản phẩm, đăng ký nhãn hiệu, mã vạch, vùng nguyên liệu, xu hướng phát triển của sản phẩm. Đồng thời, khảo sát đánh giá quy mô năng lực sản xuất, khả năng cung ứng sản phẩm của cơ sở đối với các sản phẩm lựa chọn. Song song với đó, chúng tôi sẽ hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hoàn thiện sản phẩm, thực hiện các kiểm nghiệm để đánh giá các tiêu chuẩn về chất lượng, tiêu chuẩn về đảm bảo an toàn thực phẩm của sản phẩm và khả năng truy suất nguồn gốc của sản phẩm. Hỗ trợ tư vấn thiết kế, in ấn mẫu mã, bao bì, nhãn hiệu, nhãn mác để phù hợp với các yêu cầu của các hệ thống siêu thị, chuỗi bán lẻ thực phẩm sạch. Kết nối đưa sản phẩm vào chuỗi cửa hàng bán lẻ và mô hình thương mại hai chiều như hỗ trợ 4-6 sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng, tiêu chuẩn về đảm bảo an toàn thực phẩm của sản phẩm, khả năng truy suất nguồn gốc, đảm bảo về mẫu mã, bao bì, nhãn mác của sản phẩm để kết nối vào hệ thống các siêu thị, chuỗi cửa hàng bán lẻ hiện đại và mô hình thương mại hai chiều. Hỗ trợ xây dựng 2-3 mô hình thương mại hai chiều - cung ứng mặt hàng thiết yếu và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” ■

DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN ĐỊA PHƯƠNG PHÁT HUY HIỆU QUẢ NGUỒN VỐN KHUYẾN CÔNG

□ THU HÀ

Năm 2022, thời điểm những tác động tích cực của dịch covid-19 đang trên đà tăng lên thì Công ty CP Bao bì Carton Quảng Trị (Cụm công nghiệp Hải Lệ, thị xã Quảng Trị) triển khai đầu tư nhà máy sản xuất bao bì carton theo kế hoạch đã định trước. Việc đầu tư các máy móc trong dây chuyền có nguy cơ điều chỉnh khi khả năng cân đối nguồn vốn của Công ty gặp một vài khó khăn. Trong thời điểm này, Công ty nhận được quyết định hỗ trợ kinh phí khuyến công quốc gia là 300 triệu đồng là một động lực to lớn giúp doanh nghiệp triển khai các nội dung theo đúng kế hoạch. Với việc có nguồn kinh phí hỗ trợ này Công ty đã đưa vào vận hành Máy cắt chia khổ carton tự động trị giá trên 1 tỉ đồng để bảo đảm công đoạn 1 của dây chuyền vận hành ổn định.

Tuy nhiên, để nhà máy hoạt động hiệu quả thì cần thêm một số máy móc đồng bộ với năng suất của công đoạn 1, qua đó trong năm tiếp theo Công ty tiếp tục nhận hỗ trợ thực hiện thêm 1 đề án khuyến công tỉnh để đầu tư Máy chạp tự động nhằm đáp ứng năng suất, chất lượng. Cũng chính nhờ đó mà cuối năm 2023 nhà máy đã đi vào hoạt động ổn định, cho ra những sản phẩm có chất lượng, đáp ứng nhu cầu nhiều đơn hàng lớn, yêu cầu cao. Hiện nhà máy đạt công suất khoảng 1,5 triệu m²/tháng, tạo việc làm cho 25 lao động.

Chia sẻ với chúng tôi, ông Nguyễn Sỹ Thắng, Giám đốc Công ty CP Bao bì Carton Quảng Trị cho biết: “Với việc được tiếp nhận kinh phí



Công ty Cổ phần bao bì Carton Quảng Trị - CCN Hải Lệ, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị - Ảnh: Hà Trang

Từ nguồn kinh phí hỗ trợ khuyến công, các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) địa phương đã vận dụng, khai thác tối đa để mang lại hiệu quả sử dụng nguồn vốn cho các hoạt động phát triển sản xuất tại doanh nghiệp mình. Qua đó, hoạt động khuyến công ngày đang phát huy vai trò đồng hành cùng các doanh nghiệp sản xuất CNNT mở mang sản xuất và phát triển bền vững.

khuyến công đã giúp Công ty chúng tôi triển khai đầu tư dây chuyền thiết bị đúng với kế hoạch ban đầu, nhờ đó mà không trễ hẹn đơn hàng của các doanh nghiệp lớn đã ký kết biên bản trước đó. Đặc biệt hơn vào thời điểm doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn do đại dịch Covid - 19, nguồn vốn này được chúng tôi ví như “chiếc phao” giúp doanh nghiệp tiếp tục triển khai đầu tư nhà máy thuận lợi. Bên cạnh đó, việc Trung tâm Khuyến công tỉnh phối hợp tổ chức tuyên truyền, giới thiệu mô hình, công nghệ sản xuất tại nhà máy đã mang lại cho chúng tôi thêm nhiều bạn hàng, uy tín của Công ty cũng qua đó được tăng lên”.

Với nguồn kinh phí hỗ trợ khuyến công cấp huyện, cơ sở Bánh bột lọc Huệ của vợ chồng anh Hồ Minh Thạnh, chị Nguyễn Thị Huệ thôn Mỹ Chánh, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng đã thay đổi một cách tích cực, anh chị cũng có thêm động lực để gắn bó, gìn giữ và ngày càng phát triển nghề làm bánh bột lọc truyền thống của địa phương.

Là người địa phương, sản phẩm bánh bột lọc vốn rất quen thuộc nhưng chúng tôi cũng khó hình dung ra hoạt động sản xuất “công nghiệp” như thế này đối với món ăn quê mộc mạc. Mới bước vào trong gian nhà của anh chị chúng tôi đã cảm nhận được mùi bột, mùi nhân, cả mùi lá

chuối vốn dĩ quen thuộc, 5-6 người làm luôn tay mới kịp việc. Chị Huệ cho biết: “Bình quân mỗi ngày cơ sở làm khoảng 2.000 – 3.000 chiếc bánh. Trước đây hầu hết các công đoạn làm bánh bột lọc phải làm thủ công hoàn toàn, từ năm 2022 với việc được thụ hưởng 45 triệu đồng từ nguồn vốn khuyến công của huyện, cùng với số vốn của chúng tôi nên đã mạnh dạn đầu tư một số loại máy móc như: máy hấp, máy hút chân không, máy đánh bột, máy nghiền bột, nồi hấp công nghiệp... Nhờ vậy, tiết kiệm thời gian, công sức, năng suất và chất lượng của sản phẩm ngày một tăng lên, hơn nữa giúp cho khâu vệ sinh an toàn thực phẩm được bảo đảm. Sản phẩm Bánh bột lọc Huệ của cơ sở chúng tôi sản xuất là 1 trong 22 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2022. Hiện nay, sản phẩm đã có nhiều uy tín trên thị trường và được khách hàng trong và ngoài tỉnh ưa chuộng, đặt hàng liên tục”. Anh chị rất tự hào khi phát triển để đưa món bánh đặc sản của quê hương đến nhiều nơi trên đất nước.

Trên đây là đơn cử 2 trường hợp trong số nhiều đề án được nhận hỗ trợ kinh phí khuyến công để phát triển sản xuất. Trong các nội dung của khuyến công thì việc hỗ trợ các cơ sở CNNT trực tiếp thực hiện đề án khuyến công được xem là chương trình trọng tâm nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất, đổi mới thiết bị, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Trong năm 2023, kinh phí khuyến công quốc gia đã hỗ trợ 900 triệu đồng cho 3 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện đề án khuyến công, kinh phí khuyến công tỉnh hỗ trợ 2,76 tỷ đồng cho 22 đề án khuyến công; các huyện, thị xã, thành phố đã dành 1,774 tỷ đồng hỗ trợ, thực hiện 47 đề án, nhiệm vụ tại địa phương mình. Các hoạt động này tập trung vào việc khôi phục, phát triển các làng nghề,



Hộ kinh doanh Hồ Minh Thạnh, Xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng - Ảnh: Hà Trang

ngành nghề nông thôn; hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất, chế biến; xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu; tổ chức, tham gia hội chợ trong tỉnh; khởi sự doanh nghiệp... góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn, làng nghề và xây dựng nông thôn mới. Thông qua chương trình hỗ trợ các đề án khuyến công các doanh nghiệp, các cơ sở đã được tiếp cận phương thức quản lý, đổi mới máy móc, công nghệ mới nhằm tạo ra những sản phẩm ngày càng có chất lượng, đáp ứng nhu cầu thị trường, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Bên cạnh đó thì việc triển khai các đề án khuyến công cũng đã tích cực thu hút một lượng lớn nguồn vốn đối ứng của các doanh nghiệp, cơ sở trong việc đầu tư máy móc thiết bị và mở rộng sản xuất.

Bước vào năm 2024, bên cạnh việc tiếp tục triển khai các đề án hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp thông qua các nguồn vốn khuyến công quốc gia, tỉnh và huyện thì Sở Công Thương tham mưu tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Quảng Trị lần thứ VII và kết quả có 34 sản phẩm/bộ sản phẩm của 32 cơ sở CNNT được chứng nhận cấp tỉnh,

trong đó lựa chọn 10 sản phẩm/bộ sản phẩm tham gia bình chọn cấp khu vực miền Trung – Tây Nguyên năm 2024. Đây là hoạt động gián tiếp giúp doanh nghiệp tăng uy tín trên thị trường đồng thời tạo thêm động lực, động viên doanh nghiệp, cơ sở CNNT hăng hái phát triển sản xuất.

Có thể nhận thấy, các đề án khuyến công đã tập trung khai thác những tiềm năng, lợi thế của địa phương như: nguyên liệu tại các vùng miền, lao động, sản phẩm đặc trưng... đã mang lại những hiệu quả tích cực cho doanh nghiệp thời gian qua. Thời gian tới, thực hiện sự chỉ đạo của Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh sẽ tập trung rà soát, đề xuất các nội dung để triển khai hiệu quả Chương trình khuyến công tỉnh giai đoạn 2021-2025, đồng thời đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng phát triển sản xuất, đổi mới công nghệ, sản xuất theo hướng xanh và bền vững, tăng cường các hoạt động kết nối thị trường cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các nội dung, cơ chế mới cho hoạt động khuyến công trong giai đoạn tiếp theo theo hướng đa dạng và thuận lợi cho doanh nghiệp khi tham gia ■

NHỮNG THÁCH THỨC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT NHỎ VÀ VỪA TẠI ĐỊA PHƯƠNG

□ **THANH AN**

Chi phí sản xuất tăng cao

Hầu hết các chi phí đầu vào thời gian vừa qua đều tăng cao, từ nguyên vật liệu phục vụ sản xuất cho đến chi phí nhân công, vận chuyển... đều gia tăng.

Một số ví dụ về nguyên liệu đầu vào quý I năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm trước như: Giá gạo trong nước tăng theo giá gạo xuất khẩu và nhu cầu tiêu dùng trong nước tăng cao làm cho chỉ số giá gạo quý I/2024 tăng 21,71% so với cùng kỳ năm trước; chỉ số giá nhóm nước sinh hoạt tăng 10,58%; điện sinh hoạt tăng 9,38% do nhu cầu sử dụng điện tăng và EVN điều chỉnh mức giá bán lẻ điện các ngày 04/5/2023, ngày 09/11/2023. Đặc biệt hơn, do ảnh hưởng nhu cầu xuất khẩu, tính từ đầu năm đến nay giá cà phê xuất khẩu của Việt Nam đã tăng 50% nên giá cà phê hôm nay tại thị trường trong nước tiếp tục tăng liên tiếp và chưa có dấu hiệu dừng lại.

Bên cạnh việc tăng giá nguyên liệu thì do điều kiện đời sống người dân ngày càng tăng cao và chính sách tiền lương chung của khối doanh nghiệp tư nhân sẽ tăng từ ngày 01/7/2024 nên nhu cầu người lao động đều phải được tăng lương. Chưa kể việc doanh nghiệp cũng phải có chính sách tăng lương và thu hút để giữ chân các lao động có tay nghề. Việc các chính sách

Thời gian gần đây, với những nỗ lực phục hồi, tăng tốc sản xuất sau đại dịch và suy thoái kinh tế chưa đạt được như kỳ vọng, thì những doanh nghiệp nhỏ và vừa lại gặp thêm nhiều bất lợi khi nhiều yếu tố khác phát sinh khiến doanh nghiệp của chúng ta càng chịu thêm nhiều áp lực.



Công ty TNHH cao được liệu Định Sơn Mai Thị Thủy (xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị) - Ảnh: T.A

pháp luật có hiệu lực thời gian gần đây có hiệu lực thi hành như: phòng cháy chữa cháy, môi trường... buộc các doanh nghiệp phải đầu tư chi phí ban đầu để tuân thủ các quy định, điều này làm phát sinh thêm một phần chi phí lãi vay đáng kể. Cùng với đó, sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường đã buộc các doanh nghiệp phải thực hiện các biện pháp kích cầu như: tăng cường hoạt động quảng cáo, tăng chiết khấu cho các đại lý, giảm giá, ưu đãi hấp dẫn... Tất cả những chi phí này đều được cộng dồn vào cấu thành nên chi phí sản xuất sản phẩm. Qua đó chúng ta có thể thấy giá đầu vào tăng lên nhưng giá bán đang có xu thế giảm.

Theo dự báo của Tổng cục Thống kê thì một số yếu tố như: Giá nguyên vật liệu đầu vào thế giới đang ở mức cao trong khi tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp. Việt Nam là nước nhập khẩu nhiều nguyên liệu phục vụ sản xuất nên biến động của giá hàng hóa trên thế giới sẽ ảnh hưởng đến chi phí, giá thành, tạo áp lực cho sản xuất của doanh nghiệp và từ đó đẩy giá hàng hóa tiêu dùng trong nước tăng lên. Bên cạnh đó, đô la Mỹ tăng giá làm tăng chi phí nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu, gây sức ép lên mặt bằng giá hàng hóa trong nước. EVN có thể tiếp tục tăng giá điện khi nguyên liệu đầu vào như xăng dầu, than đều

đang ở mức cao. Theo quy luật, việc tăng lương cơ sở sẽ kéo theo giá các hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trong gia đình tăng lên. Ngoài ra, thiên tai và dịch bệnh có thể gây ảnh hưởng đến giá lương thực, thực phẩm tại một số địa phương, điều này cũng sẽ tác động làm tăng CPI năm 2024.

Xu thế kinh doanh mới liên tục phát triển

Thời gian qua, kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới có tính cạnh tranh cao đang phát triển ồ ạt, điều này khiến các nhà kinh doanh thiếu chuyên nghiệp hoặc không cải thiện khả năng kinh doanh của mình dễ bị đào thải. Hàng ngàn công ty thương mại điện tử bán hàng online với tất cả hàng hoá trên thế giới đã có mặt ở Việt Nam, trong đó đáng chú ý nhất là những doanh nghiệp từ nước láng giềng Trung Quốc.

Đáng chú ý, thời gian gần đây, phía Trung Quốc đã xây dựng và vận hành những tổng kho lớn ở khu vực biên giới phía Bắc, có kho hàng diện tích cả trăm ngàn mét vuông, tập trung hàng nghìn nhà bán lẻ với năng lực xử lý các đơn hàng rất lớn, có cả những khu vực livestream bán hàng tại chỗ. Điều đó đồng nghĩa với việc các doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam nói chung và tỉnh Quảng Trị nói riêng phải đối mặt với hàng giá rẻ tràn ngập thị trường của Trung Quốc đổ bộ vào. Không những vậy, các doanh nghiệp phía bạn cũng đang tăng cường tìm cách gia tăng các đại lý, đưa ra những chính sách hấp dẫn về chiết khấu, giảm giá, vận chuyển. Thậm chí có nhiều đơn hàng giá vận chuyển chỉ ở mức 0 đồng.

Như chúng ta biết, hàng hoá xuất xứ từ Trung Quốc có nhiều ưu điểm như đa dạng mẫu mã, một số chủng loại sản phẩm có nhiều chất

lượng khác nhau phục vụ cho nhiều đối tượng khách hàng, giá rẻ. Nay lại có nhiều chính sách hấp dẫn hơn đối với khách hàng nên sự cạnh tranh này càng khó khăn hơn cho doanh nghiệp chúng ta.

Giải pháp nào cho doanh nghiệp địa phương

Mặc dù Chính phủ đã có nhiều giải pháp được triển khai nhằm ổn định tình hình như: Giảm mặt bằng lãi suất cho vay, ổn định thị trường ngoại hối; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; triển khai các gói tín dụng hỗ trợ các ngành, lĩnh vực; giảm thuế giá trị gia tăng với một số nhóm hàng hóa và dịch vụ từ 10% xuống 8%; giảm thuế môi trường với nhiên liệu bay; miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất, hỗ trợ doanh nghiệp; tăng cường kết nối logistics thúc đẩy tiêu thụ, xuất khẩu nông lâm thủy sản; đảm bảo cung ứng điện, cung cấp than, khí cho sản xuất điện; gia hạn visa cho khách du lịch; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản; công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện... nhưng chỉ số giá tiêu dùng quý I năm 2024 vẫn tăng 3,77% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong bối cảnh hiện nay, doanh nghiệp địa phương chúng ta còn nhiều yếu điểm chưa khắc phục được để theo kịp sự phát triển của toàn cầu với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, đặc biệt trong xu thế ứng dụng AI vào sản xuất kinh doanh như hiện nay. Trên quan điểm cá nhân, để doanh nghiệp tỉnh nhà thích nghi, tồn tại và phát triển thì chính doanh nghiệp phải tự điều chỉnh mình, cá nhân đề xuất với doanh nghiệp một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, các doanh nghiệp địa phương cần cơ cấu lại sản phẩm

của mình, phát huy những sản phẩm có lợi thế từ địa phương, đặc biệt là sản phẩm sử dụng nguyên liệu có tính vùng miền, đây là lợi thế cạnh tranh rất lớn bởi tính riêng biệt, độc đáo ít nơi nào có được.

Thứ hai, cần tập trung gia tăng năng lực sản xuất, bởi chỉ có năng lực, năng suất tăng lên thì mới giảm được giá thành sản phẩm, khi đó mới tăng thêm tính cạnh tranh. Việc đầu tư ứng dụng máy móc, dây chuyền đồng bộ, tiên tiến trong sản xuất là một việc hết sức quan trọng để gia tăng năng lực sản xuất cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần chuẩn hoá quy trình sản xuất để chất lượng sản phẩm đồng nhất, trong đó áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến như ISO, HACCP là một cách thức dễ dàng và phù hợp để tiếp cận với thông lệ của nhiều nước trên thế giới.

Thứ ba, tăng cường các hoạt động hợp tác, liên doanh, liên kết từ khâu nguyên liệu đầu vào, trong sản xuất cho đến đầu ra sản phẩm là một lợi thế không nhỏ tăng thêm sức mạnh cho doanh nghiệp. Một khi đã hợp tác thì các doanh nghiệp trong chuỗi sẽ bảo vệ lợi ích cho nhau để cùng phát triển.

Thứ tư, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào sản xuất, kinh doanh. Hiện nay có rất nhiều công cụ công nghệ thông tin phục vụ sản xuất từ khâu lập kế hoạch, quản lý đầu vào, đầu ra, tồn kho, tiếp thị, dự báo... phù hợp với nhiều điều kiện khác nhau của doanh nghiệp.

Doanh nghiệp chúng ta không muốn chậm chân trong cuộc đua cạnh tranh khốc liệt hiện nay thì phải tự mình điều chỉnh để thích nghi. Bởi để tồn tại và phát triển thì không ai có thể làm thay cho chính doanh nghiệp của mình ■



Tham quan, học tập kinh nghiệm về canh tác cà phê nông lâm kết hợp, hữu cơ tại tỉnh Champasak (Lào)

□ LÊ HUYỀN

Phó trưởng Phòng Quản lý thương mại
Sở Công Thương Quảng Trị

Nhằm trao đổi, học tập kinh nghiệm mô hình mới trong hoạt động liên kết trong canh tác cà phê nông lâm kết hợp, hữu cơ thành công của Công ty Slow Forest Plateau Lào tại tỉnh Champasak, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, cuối tháng 5/2024, với sự hỗ trợ của Dự án Sản xuất cà phê sinh thái và Cải thiện rừng tự nhiên (Dự án PFFP, WWF-Việt Nam) Đoàn công tác của tỉnh Quảng Trị đã có chuyên tham quan, học tập và chia sẻ kinh nghiệm tại tỉnh Champasak, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Đoàn gồm 29 thành viên do ông Nguyễn Hữu Hưng, Phó Giám đốc Sở Công Thương Quảng Trị làm Trưởng đoàn và lãnh đạo, cán bộ Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện Hướng Hóa, Dự án PFFP, Công ty TNHH Slow Việt Nam; cán bộ, doanh nghiệp, nông dân sản xuất cà phê trên địa bàn xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Trong thời gian 03 ngày tại tỉnh bạn, Đoàn công tác đã dành phần lớn thời gian để nghiên cứu thực địa, học tập, trao đổi và thảo luận tại các địa điểm vườn cà phê. Từ tham quan thực địa mô hình cà phê nông lâm kết hợp cho thấy hầu hết các vườn cà phê không sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật; Nhận thức của các nông hộ về yêu cầu hệ sinh thái của cây cà phê Arabica tương đối tốt do đó hầu hết các vườn cà phê đều có hệ thống cây che bóng, tỷ lệ che



Khảo sát học tập và chia sẻ kinh nghiệm tại Công ty Slow Forest Plateau PTE. LTD
- Ảnh: nguồn Dự án PFFP, WWF-Việt Nam

bóng vườn cà phê rất cao khoảng từ 50-60%, tập trung một số loại cây bản địa như cây muồng; Năng suất cà phê mặc dù chỉ đạt từ 4-5 tấn quả tươi/ha, tuy nhiên sản phẩm cà phê từ các vườn này được khách hàng Châu Âu ưa chuộng và mua với giá cao. Kỹ thuật chăm sóc cà phê tại các nông hộ được áp dụng theo quy trình hữu cơ theo tiêu chuẩn Châu Âu (Sử dụng vôi cà phê để ủ phân hữu cơ bón cho cây, sử dụng máy phát cỏ để làm cỏ dại...); Diện tích cà phê nông hộ tương đối lớn, trung bình 04 ha/hộ gia đình, các hộ có máy móc để thực hiện các hoạt động sơ chế cà phê thóc và nhập trực tiếp cà phê cho công ty Slow. Tuy nhiên, việc lựa chọn hệ thống cây che bóng chủ yếu là các loại cây lâm nghiệp, do đó chưa tạo thêm thu nhập trên diện tích trồng cà phê. Công ty Slow Forest Plateau Lào có Vườn ươm cây giống cà phê với số lượng khoảng 20 vạn cây, cây đang ở giai đoạn 3 - 4 lá, ươm trong vườn ươm có che lưới đen. Giống cà phê trong vườn ươm

là giống SJ133 (đây là giống cây cà phê Arabica chủ đạo đã được trồng tại Lào từ trước đến nay).

Các kinh nghiệm hay từ mô hình liên kết và hoạt động xúc tiến liên kết tiêu thụ sản phẩm cà phê Arabica để áp dụng vào thực tế sản xuất cà phê tại Quảng Trị

Từ những phát hiện và kết quả ghi nhận trong chuyên tham quan, học tập, ông Nguyễn Hữu Hưng cho rằng mô hình canh tác cà phê nông lâm kết hợp, hữu cơ rất hữu ích. Đặc biệt là Mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm cà phê được thực hiện giữa 03 bên tham gia, bao gồm: Công ty Slow Forest Plateau Lào, hợp tác xã và cà phê sinh thái Slow, thành viên Hợp tác xã (HTX). Để tổ chức thực hiện liên kết một cách hiệu quả và bền vững, vai trò của doanh nghiệp rất quan trọng. Công ty Slow Forest Plateau Lào đã cho các thành viên hợp tác xã ứng trước 40% kinh phí (tính theo sản lượng dự kiến trong năm) để nông dân mua phân bón, công chăm sóc.... Công ty thành lập nhóm hỗ

trợ hợp tác xã gồm: Hướng dẫn kỹ thuật, thu thập dữ liệu vườn, giám sát hoạt động chăm sóc, thu hái và quản lý chất lượng cà phê (đặc biệt là hướng dẫn việc canh tác cà phê theo hình thức nông lâm kết hợp, đáp ứng tiêu chí để được cấp Chứng nhận hữu cơ theo tiêu chuẩn Châu Âu để nâng cao giá trị cà phê xuất khẩu); Cử cán bộ của công ty Slow tham gia vào hoạt động quản lý, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX cà phê sinh thái Slow để đảm bảo vận hành liên kết chuỗi được bền vững; Công ty thực hiện đúng cam kết bao tiêu sản phẩm, do vậy HTX và các thành viên HTX tham gia liên kết có niềm tin vào sự cam kết của công ty đối với hợp đồng liên kết.

Sau chuyến đi tham quan, trao đổi học tập này, tỉnh Quảng Trị sẽ tổ chức tuyên truyền cho các nông hộ/ thành viên trồng cà phê trên địa bàn huyện Hướng Hóa tỉnh Quảng Trị về những lợi ích của phương pháp canh tác cà phê nông lâm kết hợp theo các tiêu chuẩn hữu cơ. Nghiên cứu xây dựng mô hình trồng cà phê theo nông lâm kết hợp trên địa bàn xã Hướng Phùng trong năm 2024. Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị cũng sẽ phối hợp với cơ quan liên quan để tham mưu UBND tỉnh ban hành quy trình kỹ thuật canh tác cà phê Arabica nông lâm kết hợp; Thúc đẩy, hoàn thiện và thống nhất hợp đồng liên kết giữa HTX nông sản Khe Sanh, HTX Sơn Nguyên với Công ty TNHH Slow Việt Nam; đàm phán thống nhất giá thu mua cà phê quả tươi giữa Công ty TNHH Slow Việt Nam với các Hợp tác xã, Doanh nghiệp trên địa bàn huyện Hướng Hóa; Xây dựng kế hoạch phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Hướng Hóa, UBND các xã hỗ trợ và củng cố nâng cao năng lực quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX có kinh doanh ngành hàng cà phê trên địa bàn huyện Hướng Hóa để đảm bảo năng lực liên kết sản xuất với đơn vị tiêu thụ ■

NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG THÁNG CÔNG NHÂN NĂM 2024 CỦA CÔNG ĐOÀN NGÀNH CÔNG THƯƠNG QUẢNG TRỊ

□ HẠNH NHÂN



Lễ bàn giao nhà "Mái ấm công đoàn" năm 2024 - Ảnh: Hạnh Nhân

Với chủ đề "Đoàn kết công nhân - Triển khai Nghị quyết", Tháng công nhân năm 2024 được các cấp Công đoàn ngành Công Thương Quảng Trị triển khai tích cực với nhiều hoạt động sôi nổi, ý nghĩa. Nhiều đoàn viên công đoàn, công nhân lao động (CNLD) được chăm lo về vật chất, tinh thần, tạo động lực thi đua lao động sản xuất, góp sức xây dựng đơn vị ngày càng phát triển bền vững:

Kết nạp 50 công nhân lao động vào tổ chức Công đoàn Việt Nam; Khám, tư vấn sức khỏe và phát thuốc miễn phí cho 100 công nhân lao động (trị giá 82 triệu đồng); Khởi công xây dựng 03 nhà ở "Mái ấm công đoàn" (trị giá 180 triệu đồng); Trao quà 20 suất quà cho đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn; Trao 06 "Góc bếp yêu thương" (trị giá 12 triệu đồng); Tổ chức 03 "Bữa cơm công đoàn" cho 410 đoàn viên công nhân lao động tại doanh nghiệp; Tổ chức 01 lớp tập huấn nghiệp vụ cho 85 cán bộ công đoàn cơ sở, 01 hội nghị tập huấn về An toàn vệ sinh lao động cho 60 công nhân lao động; 100% cơ quan hành chính sự nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ công chức viên chức, 25/28 doanh nghiệp có công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị người lao động; Thương lượng ký kết 02 thỏa ước lao động tập thể tại 02 doanh nghiệp với nhiều điều khoản đưa phúc lợi đến với đoàn viên, công nhân lao động là những nội dung hoạt động chính của Công đoàn ngành Công Thương Quảng Trị trong Tháng công nhân năm 2024.

XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI 6 THÁNG NHÌN LẠI

□ LÊ HUYỀN

Phó trưởng Phòng Quản lý thương mại
Sở Công Thương Quảng Trị

Dưới sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của UBND tỉnh, sự hỗ trợ tích cực của Cục Xúc tiến Thương mại và các tổ chức xúc tiến thương mại từ Trung ương, với quan điểm luôn luôn chủ động trong các hoạt động xúc tiến thương mại, ngay từ đầu năm Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp và các đơn vị liên quan đã tích cực triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm góp phần kết nối tiêu thụ sản phẩm của tỉnh với các thị trường trong và ngoài nước để hỗ trợ có hiệu quả cho doanh nghiệp trong việc khai thác tìm kiếm thị trường, tăng cường liên kết sản xuất, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, một số hoạt động đáng chú ý:

Tổ chức thành công Hội chợ Thương mại và Du lịch - Nhịp cầu Xuyên Á - Quảng Trị năm 2024 từ ngày 12/6/2024 tại thành phố Đông Hà với quy mô 392 gian hàng của 214 doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp các tỉnh Savannakhet, Salavan, Champasak, Se Kong (Lào), Khon Kean, Nakhon Nayok (Thái Lan). Hội chợ thu hút hơn 35.000 lượt người đến tham quan, mua sắm với tổng giá trị giao dịch ước đạt trên 20 tỷ đồng, có hơn 70 biên bản ghi nhớ, hợp đồng kinh tế về hợp tác, làm nhà phân phối, đại lý được ký kết giữa các doanh nghiệp.

Tổ chức Chương trình kết nối giao thương (B2B) giữa các nhà cung cấp khu vực Bắc Trung Bộ với doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại vào ngày 07/6/2024 tại thành phố Đông Hà với sự tham gia của 10 nhà phân phối/đơn vị xuất khẩu, 80 nhà cung ứng đến từ khu vực Bắc Trung Bộ và các tỉnh/thành



Gian hàng trưng bày của tỉnh Quảng Trị tại bờ Đông cầu Rồng tại Chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp của khu vực miền Trung - Tây Nguyên với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại - Ảnh: HL

trên cả nước, kết quả đã có 53 biên bản ghi nhớ hợp tác được ký kết giữa các doanh nghiệp;

Tổ chức Đoàn doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị gồm 13 doanh nghiệp tham gia Chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp của khu vực miền Trung - Tây Nguyên với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại. Các sản phẩm tham gia gồm Gạo hữu cơ sepon, hồ tiêu; Các loại cao, trà thảo dược; Cà phê và các sản phẩm OCOP. Thông qua chương trình kết nối giao thương, các doanh nghiệp tỉnh đã gặp gỡ các nhà phân phối để giới thiệu, trao đổi thông tin về nhu cầu cung ứng sản phẩm. Nhiều nhà phân phối đã nhận sản phẩm của các doanh nghiệp tỉnh để tìm hiểu, làm tiền đề cho việc hợp tác tiêu thụ sản phẩm thời gian tới.

Tổ chức Đoàn doanh nghiệp tham gia các Hội chợ tại các tỉnh, thành phố trong nước như Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu thành phố Hà Nội và khu vực phía Bắc năm 2024 tại Hà Nội, Hội chợ Công Thương Khu vực Bắc Trung Bộ - Quảng Bình 2024 với 8 lượt doanh nghiệp tham gia gồm các với các sản phẩm cao dược liệu, trà thảo mộc; tinh dầu thiên nhiên các loại; cà phê và nước mắm và bún sạch, bún tươi sấy khô. Với quy

mô 04 gian hàng/Hội chợ, gian hàng trưng bày của tỉnh Quảng Trị đã thu hút tham quan hơn 3000 lượt khách tham quan, mua sắm/Hội chợ.

Tham gia Chương trình triển lãm thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành hữu nghị tại tỉnh Savannakhet, Lào, từ ngày 02 - 07/4/2024, với quy mô 04 gian hàng, các sản phẩm trưng bày gồm các sản phẩm OCOP tỉnh Quảng Trị như cà phê, tiêu, nước mắm, cá khô... Khu gian hàng tỉnh Quảng Trị đã thu hút hơn 1.000 lượt khách đến tham quan, tìm hiểu, mua sắm. Trong khuôn khổ hoạt động, đã tham dự Hội nghị Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Lào - Việt Nam và giới thiệu thông tin chi tiết về tỉnh Quảng Trị, danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm tiêu biểu, OCOP tỉnh Quảng Trị và nhu cầu kết nối, giao thương trong xuất nhập khẩu hàng hoá ...

Về khung chính sách, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh. Hiện Sở Công Thương đang trình UBND dự thảo Quy chế làm việc của Hội đồng thẩm định và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh sau khi lấy ý kiến của các đơn vị liên quan ■



Chính phủ ban hành Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

Để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về cụm công nghiệp cho địa phương và đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành, ngày 15/3/2024 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 32/2024/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, thay thế Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp. Nghị định gồm 7 Chương và 38 Điều có hiệu lực từ ngày 01/5/2024:

- Chương I. Quy định chung (gồm 03 Điều):

Chương này quy định Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị định; giải thích các từ ngữ của Nghị định (như: CCN, CCN làng nghề, tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN, hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật chung của CCN, diện tích đất công nghiệp, tỷ lệ lấp đầy của CCN, Phương án phát triển CCN, quyết định thành lập, mở rộng CCN, cơ sở dữ liệu CCN) để thống nhất cách hiểu, áp dụng; quy định ngành, nghề sản xuất kinh doanh được khuyến khích đầu tư, di dời vào CCN để các địa phương áp dụng ưu tiên trong quá trình thực hiện.

- Chương II. Phương án phát triển, thành lập, mở rộng CCN (gồm 05 Điều):

+ Mục 1 quy định cụ thể cơ sở xây dựng, nội dung chủ yếu của Phương án phát triển CCN; Xây dựng, tích hợp phương án phát triển CCN vào quy hoạch tỉnh; Cơ sở, nội dung chủ yếu của điều chỉnh phương án phát triển CCN; Xây dựng, tích hợp điều chỉnh phương án phát triển CCN vào điều chỉnh quy hoạch tỉnh.

+ Mục 2 quy định cụ thể các điều kiện thành lập, mở rộng CCN; Hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng CCN; Trình tự thành lập, mở rộng CCN; Nội dung thẩm định thành lập, mở rộng

CCN; Nội dung chủ yếu của quyết định thành lập, quyết định mở rộng CCN; Điều chỉnh, bãi bỏ quyết định thành lập, quyết định mở rộng CCN.

- Chương III. Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN (gồm 07 Điều):

Chương này quy định về việc xác định chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; Trình tự đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của CCN; Quy hoạch chi tiết xây dựng CCN; Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích; Quyền của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; Nghĩa vụ của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

- Chương IV. Đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN (gồm 05 Điều):

Chương này quy định cụ thể về tiếp nhận dự án đầu tư vào CCN; Thuê đất, cấp giấy phép xây dựng trong CCN; Quyền của tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN; Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN; Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chương V. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển CCN (gồm 03 Điều):

Chương này quy định cụ thể CCN thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN thuộc Danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư; quy định hỗ trợ đầu tư xây

□ Theo nguồn: <https://moit.gov.vn>

dựng hạ tầng kỹ thuật CCN từ ngân sách địa phương (bao gồm ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương); quy định hỗ trợ các hoạt động phát triển CCN để làm căn cứ cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương tổ chức triển khai các hoạt động liên quan đến phát triển CCN.

- Chương VI. Quản lý nhà nước đối với CCN (gồm 07 Điều):

Chương này tập trung phân định, quy định về quản lý nhà nước đối với CCN, tránh chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ; quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của Bộ Công Thương và các Bộ liên quan (Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công an), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo hướng đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền địa phương, giao trách nhiệm nhiều hơn cho cơ quan quản lý nhà nước về công thương địa phương để có công cụ, điều kiện thực hiện vai trò, chức năng đầu mối quản lý các CCN trên địa bàn.

- Chương VII. Điều khoản thi hành (gồm 04 Điều):

Chương này quy định về giải quyết một số vấn đề về quy mô diện tích theo quy định của các CCN hình thành trước đây; việc điều chỉnh, bổ sung CCN trước khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt; xử lý thành lập CCN hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg; khen thưởng, xử lý vi phạm và hiệu lực, trách nhiệm thi hành Nghị định.

Chi tiết văn bản xem tại: <https://khuyencong.quangtri.gov.vn/>



DANH SÁCH SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU TỈNH QUẢNG TRỊ LẦN THỨ VII, NĂM 2024

Ngày 03 tháng 6 năm 2024, UBND tỉnh Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 1298/QĐ-UBND về việc công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Quảng Trị lần thứ VII, năm 2024. Danh sách chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2024 gồm 34 sản phẩm/bộ sản phẩm của 32 cơ sở công nghiệp nông thôn.

TT	TÊN SẢN PHẨM/BỘ SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ	ĐỊA CHỈ
01	Cà phê rang xay đóng gói	Hộ kinh doanh Dịch vụ sản xuất Nông - Lâm nghiệp Ta Lư	Thôn Tân Xuyên, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hoá
02	Sa Mù coffee (Cà phê bột)	Công ty TNHH MTV Đèo Sa Mù	Thôn Tân Linh, xã Hướng Tân, huyện Hướng Hoá
03	Bốn Phương coffee (Cà phê bột)	Hợp tác xã nông nghiệp sinh thái Bốn Phương	Thôn Phùng Lâm, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hoá
04	Chuối sấy Chip Chip	Cơ sở sản xuất nông sản sạch Ánh Dương	Thôn An Hà, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hoá
05	Nước mắm biển Mỹ An (loại 25g/l; loại 12g/l)	Công ty CP sản xuất Thương mại Tổng hợp Mỹ An	Số 09 Mai Văn Toàn, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng
06	Muối đậu sả Phương Anh	Cơ sở muối đậu sả Phương Anh	Thôn Văn Quý, xã Hải Phong, huyện Hải Lăng
07	Bộ sản phẩm thảo dược Bảo Ngọc (Nước súc miệng thảo dược Perfect; Dung dịch vệ sinh thảo dược Bảo Ngọc)	Cơ sở muối Công ty TNHH Tinh dầu trầm Bảo Ngọc	25 Lê Duẩn, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng
08	Miến ngũ sắc Loan Hào	Cơ sở sản xuất Loan Hào	Thôn Hiền Lương, xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh
09	Dầu lạc nguyên chất Làng An	Hộ kinh doanh Lê Thanh Biên	Thôn An Cổ, xã Kim Thạch, huyện Vĩnh Linh
10	Thức ăn hỗn hợp vi sinh Tây Sơn	Hợp tác xã nông nghiệp sạch Tây Sơn	Thôn Bình An, xã Vĩnh Chấp, huyện Vĩnh Linh
11	Tinh dầu trầm Mộc Sương	Hợp tác xã nông nghiệp sinh thái Vĩnh Chấp	Thôn Cháp Lễ, xã Vĩnh Chấp, huyện Vĩnh Linh
12	Bộ sản phẩm bún Vạn Linh (Bún sạch Vạn Linh, Bún tươi sấy Nhất Linh)	Cơ sở sản xuất thực phẩm Vạn Linh	Thôn Linh Chiếu, xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong
13	Trà gạo lứt thảo mộc	Công ty TNHH SX&TM nông sản sạch Trần Lan	Thôn Phương An, xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong
14	Mỳ sợi khô rau củ	Công ty TNHH SX&TM nông sản sạch Trần Lan	Thôn Phương An, xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong
15	Cá cơm hấp chín phơi khô Trọng Phước	Hộ kinh doanh Hồ Thị Vinh	Khu phố 2, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh
16	Nước mắm Khai Hà	Cơ sở sản xuất nước mắm Khai Hà	Khu phố 3, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh
17	Dầu gội bồ kết thảo dược	Công ty TNHH Nhiên Thảo Quảng Trị	142 Võ Nguyên Giáp, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh
18	Cao dược liệu Minh Nhi (Cao dây thìa canh)	Hộ kinh doanh sản xuất và kinh doanh Cao dược liệu Minh Nhi	Thôn Định Sơn, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ
19	Bộ sản phẩm Tinh dầu dược liệu Trường Sơn (Dầu xoa bóp dược liệu Mộc Sơn; Tinh dầu trầm Mộc Sơn; Tinh dầu trầm ngâm củ nèn Mộc Sơn; Cao thảo dược gội đầu Mộc Mây)	Hợp tác xã Dược liệu Trường Sơn	Cụm công nghiệp Cam Thành, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ
20	Bộ sản phẩm Rượu Vena (Vena Vodka; Vena Whiskey; Vena Banana Liqueur)	Công ty TNHH xuất nhập khẩu và sản xuất rượu Vena	Số 64 Lê Hồng Phong, Phường 3, thị xã Quảng Trị
21	Trà Diệp Thảo Đan	Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Hùng Anh	Khóm 2, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông
22	Bộ sản phẩm Cao thảo dược Bé Xịn (Cao xạ đen; Cao lá đung; Cao lạc tiên)	Công ty TNHH Dược liệu thiên nhiên Ngọc Bích	Đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 7, phường 5, TP Đông Hà
23	Tượng Quan Thế Âm Bồ Tát	Hộ kinh doanh Hội Kỳ Mộc	78 Lê Duẩn, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng
24	Hương thảo mộc VT	Hợp tác xã Tổng hợp hương thảo mộc VT	Thôn Tân Thủy, xã Vĩnh Thủy, huyện Vĩnh Linh
25	Nhang trầm hương sạch	Công ty Cổ phần Xương Mộc Việt	Thôn Hà Xá, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong
26	Nhang nụ đuối muối thảo dược	Công ty TNHH Nhiên Thảo Quảng Trị	142 Võ Nguyên Giáp, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh
27	Bộ sản phẩm Trầm hương cao cấp Trường Sơn	Hộ kinh doanh Trầm hương Trường Sơn	Khu phố 1, Phường 5, thành phố Đông Hà
28	Bộ sản phẩm đan móc thủ công từ len sợi	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Anh Thư	Khu phố 9, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ
29	Bộ sản phẩm Loa TCB	Công ty TNHH MTV Nhật Thăng Audio	22 Lê Thế Hiếu, khu phố 8, phường 1, thành phố Đông Hà
30	Bàn ghế gấp gọn thông minh	Hộ kinh doanh cơ khí mỹ nghệ Trường Giang	Thôn Liêm Công Tây, xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh
31	Ván MDF phủ Melamine	Công ty TNHH Ván Gỗ Thuận An	Khu công nghiệp Quán Ngang, huyện Gio Linh
32	Khăn giấy Phát triển	Hộ kinh doanh Bùi Văn Triển	Thôn 4, xã Gio Hải, huyện Gio Linh
33	Bộ sản phẩm Giấy Orchid Phú Quý	Công ty TNHH MTV Orchid Phú Quý	Cụm công nghiệp Đông Lễ, phường Đông Lễ, TP Đông Hà
34	Thùng Carton đóng gói hàng hóa	Công ty Cổ phần bao bì CARTON Quảng Trị	Cụm công nghiệp Hải Lễ, xã Hải Lễ, thị xã Quảng Trị



CÔNG TY TNHH SX & TM NÔNG SẢN SẠCH TRẦN LAN

Địa chỉ: Thôn Phương An, xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị
Người đại diện: Trần Thị Lan - Chức vụ: Giám đốc * Điện thoại: 0919.410.234



HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SINH THÁI BỐN PHƯƠNG

ĐC trụ sở chính: Thôn Phùng Lâm, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

Họ và tên người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Duy Phương

Chức danh: Giám đốc * Điện thoại: 0986012435

Email: duyphuongnguyen797979@gmail.com

Mã số thuế: 3200724534





HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU TRƯỜNG SƠN

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Cam Thành, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị
Người đại diện: Lê Thanh Huệ - Chức vụ: Giám đốc
Điện thoại: 0914.943.555

